Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI HỐN — SỐ THỨ 2747 — MỖI SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 15 MAI 1926

# Trung Bắc Tân Văn

# 中北新聞

## MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 1063


| | HANOI | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Một năm. | 6$ 00 | 6$ 00 | 6$ 50 | 6$ 50 | 6$ 00 | 12$ 00 |
| Cho làng và | | | | | | |
| Các công-sở | » | 5 . 00 | 8 . 80 | 8 . 00 | 9 . 00 | » |
| Sáu tháng. | 3 . 00 | 3 . 50 | 3 . 25 | 3 . 25 | 3 . 30 | 6 . 00 |
| Ba tháng . | 1 . 50 | 1 . 75 | 1 . 60 | 1 . 60 | 1 . 65 | 3 . 00 |
| Một tháng. | 0 . 50 | 0 . 60 | 0 . 55 | 0 . 55 | 0 . 60 | 1 . 00 |

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au Directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. L. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 250

ANNONCES
Réclames dans le 1er page. . . . 2 $ le ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants


## Mấy điều lợi-ích ở trong nền sơ-học phổ-thông

Đi gần hết trung tuần tháng Mai, việc khảo hạch bằng sơ học yếu-lược đã xong, số học-trò trúng tuyển đã có phần nhiều hơn năm ngoái; lần khảo hạch này mới là lần thứ nhì, mà xem ra học-trò cũng có phần tiến tới.

Từ ngày có sự sửa đổi ở trong nền sơ-học đến nay, đã có bao nhiêu người lưu-tâm đến, tỏ bày ý kiến, bàn đi nói lại biết mấy mươi lần, bây giờ chương-trình đã nhất-định rồi, sự giáo-dục đã thành nền nếp rồ; từ nay trở đi, quốc-ngữ là một thứ chữ chuyên dùng để dạy phổ-thông, con trẻ được nhờ đó mà sự học phổ-thông, cũng có chút mầu và chút dễ, và quốc-ngữ sau này, cũng thành ra văn-tự riêng của nước mình, mà chiếm được cái địa vị trọng yếu ở trong sự giáo dục phổ-thông, đó sẽ là một cái kết quả hay về sự sửa đổi này, tưởng ai cũng đều công nhận như thế cả.

Nhưng còn có vài điều lợi này, tưởng ta cũng nên suy xét đến: một là khi thích cái lòng ham học của trẻ con; tính người ai chẳng thế, đã bị thú làm việc gì, thì cũng mong có hiệu quả hay, như là việc học-hành, lại càng có cái lòng trông mong ấy lắm, phần riêng về trẻ con lại càng nên chiều theo cái tính tự-đắc của nó để khêu gợi cái lòng ham thích của nó lên. Cách dạy trẻ con của nước Pháp rất là khôn-khéo, trò nào học hành giỏi tính nết ngoan, tháng tháng nhà trường có giấy khen, và lại được ghi lên vào sổ; những kỳ bạ-h tiến ích trong năm, trò nào có điểm số cao, đến cuối năm học, lại được chiếu điểm số mà lĩnh phần thưởng. Từ khi có đặt ra kỳ thi bằng sơ học yếu-lược đến nay, thử những người tuổi đã hơi lớn, đã theo học ở các lớp trên, không bước phải thi lấy cái bằng ấy thì không kể, còn bao nhiêu đứa trẻ khác, gần đến kỳ thi hạ-h, đều thấy nôn nao nô nức, tỏ ý hăng hái và tự đắc. Đến khi đỗ rồi, thì đều hớn hở vui mừng tuy cái bằng sơ học yếu lược, chẳng qua chỉ là cái biện quả con con, dùng làm cái bước thang để nối lên mấy bực trên, nhưng từ cái não-cân non nớt và cái bụng dạ thật thà của đứa trẻ ngoài mươi tuổi, thấy mình cũng được thi cũng được đỗ, sự học hành của mình cũng đã có kết quả rồi, mà cái lòng ham thích và cái sự chăm chỉ, cũng có thêm lên được giảm ba phần, đó là một sự lợi.

Nước ta xưa kia theo văn-minh của Tàu, thì theo học chữ nho, bây giờ muốn hấp thụ văn-hóa của Thái-tây, thì phải theo học chữ Pháp, đều là vì sự thế bắt buộc phải như thế. Chữ nho và chữ Pháp, đều là chữ ngoại quốc, không phải là tiếng sẵn của mình, nguyên vẫn là khó học; xưa kia học chữ nho cũng thế, vì cái tinh cảnh bó buộc, một trăm người thi số người theo học, chỉ được độ sáu, bảy người, trong số người theo học, thì một trăm người may ra chỉ được độ hai, ba người là thật liền thật thông. Trong nước không có cái giáo-dục phổ-thông, dân-trí mới đến nỗi lụ lấp, gặp buổi cạnh-tranh, dân-tộc Việt-Nam vì ngu dốt yếu hèn, phải đứng trong vòng liệt bại, người nhân cũng có một phần lớn tại đó. Bây giờ muốn mưu cuộc tiến-hóa cho nước Nam sau này, thì không gì cần bằng sự học, mà sự học thì cần nhất là nền giáo-dục phổ-thông. Nếu cách dạy trong các trường sơ-học không sửa đổi lại, cứ học như viết mượn như xưa, thì tuy cũng có bốt được chút thì giờ cho một số rất ít người có tư chất, có địa-vị, đủ sức theo đuổi nghiệp học được lâu dài, mà làm thiệt hại biết bao nhiêu người, nghỉ học dở dang, không theo đuổi được đến nơi đến chốn, chữ Pháp đã không thông hiểu, mà cái thông thường trí thức cũng không, trường mở ra tuy vẫn rộng thêm, số học trò tuy vẫn nhiều thêm, mà sự giáo-dục trần trải vẫn không được rộng, sự tiến-hóa vẫn không được mau. Vậy nay cái nền sơ học đã thành lập như thế, thật là một việc sửa đổi rất hợp thời rất khôn khéo, về sự khai trí cho dân-tộc Việt Nam sau này, thật có cái trông mong lớn vậy, đó là hai điều lợi.

Ka xem như ở nước Nga, số người không biết chữ cũng bây còn nhiều, ở nước Tây ban-nha có hai tỉnh số người không biết đọc không biết viết, một trăm người đến bảy mươi hai người. Các nước bên Âu-châu, nước nào sẵn chữ nước ấy, cách học-vấn đã để, sự giáo-dục phổ cập đã lâu, dân trí đã thật là khai thông, mà số người không biết chữ còn nhiều như thế. Huống chi nước ta vốn là một nước không có văn-tự, xưa kia đã toàn học nhờ chữ nho, bây giờ lại toàn học nhờ chữ Pháp, thì còn mong gì có ngày giáo-dục được phổ cập, mà dân-trí được khai thông nữa. Vậy dùng chữ quốc-ngữ để dạy các môn học ở các lớp dưới trong các trường sơ-học Pháp-Việt, và mỗi năm một lần khảo hạch để cấp bằng sơ-học yếu-lược, tuy chỉ là một sự sửa đổi tầm thường ở trong việc học, mà thật có bổ ích đến việc mở mang cái thông thường trí-thức cho dân-tộc Việt-Nam sau này, đáng mừng thay.

H. T. B.

### CÁI ĐẸP CŨNG MUA ĐƯỢC

Ở đời này đâu cái đẹp cũng mua được, vì cái đẹp chẳng những riêng của giới cho, nhưng học học và mỹ thuật cũng có thể gây lên được. Tuy thế, cứ như lời của M. Charles Nesslé, hội trưởng hội cải nhà thợ cho ở Hoa-kỳ, thì trong năm vừa qua đây số dân ba con gái đẹp tự nhiên đổi cái đẹp ở các hiệu chuyên về nghề ấy, có tới 60 triệu người. Số tiền các hiệu chuyên-môn về làm đẹp cho người ấy (tức được tới 8) triệu livres sterling. Hiện nay trong nước họ đã có tới 35 học trường riêng để dạy học lấy những tay chuyên môn trong lại đi tô điểm sắc hiện cái đẹp cho bọn phụ nữ. Muốn học cái nghề lạ lùng ấy thì mỗi người chỉ mất trang-bàn độ 50 livres tới đi. Có trường mỗi năm đào tạo được tới 2000 học sinh về nghề ấy.

Nếu những trường này mà tuyển bà sang ta thì chắc số học sinh còn đông hơn nữa và không mua cái đẹp tốt cũng gặt đi không hết!

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Paris ngày 12 Mai 1926*

**Tại Paap**

Ban hội-đồng sẽ-động lớp tại bộ thuộc địa để tán trợ việc tự ý lạo quyền có thảo một tờ tổ động với dân thuộc địa. Tờ ấy để đưa trình bộ thuộc-địa và nay mai sẽ tuyên ngôn.

Vì khoản tiền công mà ba nghìn người thợ làm tại một xưởng phụ cần hàng Renault đều đình công. Bến tháng bảy này tại Saint Raphael sẽ mở một cuộc thi thảy phi cơ để xét xem máy nào một mã lực mà mang nổi một kí-lô nưỡi. Các máy đều có hai *moteurs* sức mạnh nhiều nhất là 500 mã lực và tốc lực trong một giờ nhất 160 kí-lô mét, chạy trong một giải đường 2250 kí-lô-mét mà chia làm 4 đoạn. Thấy bộ sẽ đứng chủ trương cuộc thi ấy.

**Tại Đức**

Cũ gmột lần ở Phấp mở cuộc thi thảy-phi-cơ trong tháng bảy này, thì ở Đức cũng mở một cuộc thi chế ra một chiếc thảy-phi cơ tải thư có thể chạy từng quãng 500 kilomètres một, và tốc lực lại ra một giờ cũng đi được 200 kilomètres, còn mo'eurs thì sức mạnh nhiều nhất là 510 mã lực.

**Tin Nhật-bản**

Vua Nhật bị bệnh đau ốm, song nay xem ra đã đỡ hơn trước.

Một khi kỳ sự thiên-niên ở kinh-thành Nhật-bản, mới tìm được một cách thông tin bằng vô-tuyến chẳng những giữ được bí-mật, lại không làm ngăn trở gì đến các đầu vô tuyến khác và giữ không để cho các nhà vô-tuyến nào nhận được tin sửa mình. Sự lợi rất quan-trọng cho việc binh-gia.

**Tin Man-lie**

Các phủ-tướng Tây-ban-nha là Galia và Loriga đã tới Aparri 14 giờ 20 chiều 11 mai, bay cả thảy là 6 giờ 55 phút. Người Tây-ban-nha Hoa-kỳ và Phi-luật-tân hoan nghênh lắm. Vừa tới nơi xong thì các phi-hành-gia đều dự lễ tại nhà thờ do đức giám Tagnagaras hành lễ. Có tin rằng sáng thứ năm, lối 7 giờ, thì các phi-tướng khởi hành và 10 giờ sáng thì tới trường bay Nichols, gần Manila.

A. R. I. P.

## Việc Trung-hoa

**Tin Bắc-kinh**

Tôn nói-cán đe Nhan-huệ-Khánh lập thì toàn những người của Ngô-bội-Phu cả, cho nên Trương-Lâm tuyên ngôn rằng nếu Nhan bị-quyền quyền thì bao nhiêu quân của đảng Phục-thiên sẽ cho rút ở Bắc-kinh đi hết. Phòng xa việc ấy cho nên Trương-học-Lương và Trương tôn Xương đã ở Bắc-kinh đi ngay.

**Tin Quảng đông**

Tại Quảng-châu hiện nay nào-nhiệt lắm, là vì quân bắc phải đi tiến vào tỉnh Hồ-nam.

Thuế chính-phủ và các nhà buôn và các ngân hàng thì chính phủ đành bằng lòng để lấy tiền chi phí về việc đem quân lên bắc phạt. Quân Xô-viết đã gửi đến 61 tấn chiến tàu bay có đủ binh khí để giúp quân Quảng-đông. Các tàu Nga cũng tải đạ bác và thuốc đạn lên bến và lại chở quân một cách rất bí đáo nữa. Các nhà giàu lo sợ phải bỏ Quảng-châu đi, tong không đem tài sản đi được.

Theo như tin Quảng-châu thì Hồ-bảo-Dân cùng với gia quyến đã bỏ Quảng đông, trốn đi từ sáng nhật-nhật.

A. R. I. P.

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Một người bà con tôi tên là Đ. t. T. ở Thanh-hóa có viết thư cho tôn T. v. C. lên rằng bro tiền cho tên H. lập hết 89 phiếu bắt về lần thứ ba, bán cho tôn L.-n.-P. thì Đ. t. T. theo bắt tại ga Minh-khôi (Thanh-hóa) ra đến Hanoi, gỗ ấy L.-n.-P. lại bán cho hiệu Đồng-lợi thì nay tôn Thượng-thẩm Hanoi đã xử như sau này:

Đ. t.-T. được quân-nhân 89 phiếu gỗ lim có dấu chữ « Bản » mà L.-n.-P. lấy đem bán cho Đ.-n. Đ. tức Đồng-lợi; tôn bắt Đồng-lợi phải trả cho Đ.-t.-T. 960 đồng là tiền 89 phiếu gỗ ấy; bắt L.-n.-P. bồi cho Đồng-lợi số tiền bị tịch ký và trong gian tòa lại bắt L.-n.-P. phải chịu các khoản lỗ-phí.

Còn khoản gỗ bắt về lần thứ hai và lần thứ tư thì Đ.-t.-T. bắt được đã trình cảm Thanh-hóa và sở tại cảnh giữ tại ga Minh-khôi và bến Tập-cát thuộc về hạt Thanh hóa, thì chưa xử ra làm sao cả.

Vậy xin hỏi ngài khoản gỗ cảnh giữ tại ga Minh-khôi thì nay xin tòa Thượng-thẩm Hanoi xử nốt cho có được không? Nếu phải xử tại Thanh-hóa mà quan xử rồi mình không bằng lòng thì có thể chống án lên Thượng thẩm được không?

LỜI ĐÁP. — Nếu hai bên cùng là người quốc-tịch Annam cả thì việc ấy phải do quan tỉnh Thanh-hóa xử, không thể xin Thượng-thẩm xử được. Nếu một bên là người sinh tại đất nhượng-địa của Pháp thì việc phải xử tại tòa Tây án ở Vinh. Nếu quan Annam xử rồi mà ông bất phục tình thì có thể làm đơn kêu tại bộ được, chứ việc Nam-án ở Trung-kỳ được, chứ việc Nam-án ở Trung-kỳ không ra đến Thượng-thẩm Hanoi.

Pa. h-L.

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

7 giờ 29 độ
15 giờ 31 độ

**Giá thóc gạo:**

| | |
|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | 10 $ 20 |
| — nhì, — | 9 60 |
| — ba, — | 9 00 |
| Thóc hạng nhất, — | 6 10 |
| Bắp ngô — | 4 10 |

Giá học. — Kể từ ngày 14 Mai 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 1$ 60

**Thị giá quốc trái.**

Ngày 11 Mai 1926

| | | |
|---|---|---|
| 3 %. | hoàn dần | 62 $ 00 |
| 3 ½ %. | hoàn dần | 85 $ 50 |
| 6 %. | vĩnh viễn 1917 | 46 $ 20 |
| 6 %. | » 1918 | 45 $ 00 |
| 6 %. | » 1920 | 66 $ 50 |
| 5 %. | hoàn dần 1920 | 73 $ 20 |
| 4 %. | » 1925 | 93 $ 00 |
| 3 %. | vĩnh viễn | 46 $ 00 |
| 5 %. | 1915-1916 | 55 $ 65 |

Tin tàu. — Tàu *Fontainebleau* mang thư sang P. Sp, trở các giấy má có khai giá không kể, đến ngày 15 Mai bởi 14 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon qua Tourane.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 8 giờ 20 phút sáng hôm 15 Mai.

Tại nhà hàng Gia-chánh ở Hanoi ngày 14 Mai tới 20 đến 21 giờ sẽ mở một *guichet* phụ.

Vô-tuyến ngày hôm nay. — Sở vô-tuyến bá các rằng v. ở không trung bị rối loạn cho nên vô tuyến của hãng Indo-asiatique ở Bordeaux chuyển sang sáng hôm nay ở Hanoi và ở Saigon đều không nhận được.

Quan Thống-đốc Nam kỳ về Saigon. — Quan quyền Thống-đốc Le Fol ở Dalat đã về Saigon đêm hôm mười một.

Bệnh dịch tả đã phát hiện tại Saigon. — Dân Tây ở Saigon có mấy người bị dịch tả, cho nên quan chánh sở y chính đã cho tiêm thuốc trừ bước cho công chúng tại nhà thương Saigon và Chợ lớn.

Tòa Thượng-thẩm. Sáng hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

*Đánh vợ đến chết.* — Trần-văn Sâm có lấy một người vợ, sau vì lấy ép nhau nên vợ chồng thường hay cãi nhau mà thường nay cãi nhau đánh nhau. Một hôm vợ bỏ nhà chồng đi, thì Trần văn-Sâm đi tìm mà không gặp, điều về đánh tập thể nào chẳng may, vào chỗ phạm chết. Bến đêm tên Sâm chạy với em là Trần-văn Huyện không xác vợ bỏ xuống sông, định làm cho mất tang đi. Cách mấy hôm sau người ta thấy xác nổi lên, cách nhà Trần-v-Sâm độ 4 kilomètres mà khám trong mình thì có dấu tích. Tòa Nam án tỉnh Hải dương phạt Trần-v-Sâm 2) năm khổ sai và Trần-v-Huyện 10 khổ-sai. Tòa Thượng-thẩm y-án.

*Cướp giật cướp.* — Lê Trần-v-Đề ăn cướp nhà hai người tên là Thị Thận và Thị-Nhã em lấy được đồ đạc và 53 đồng. Nhưng đồ đạc thì đã chia nhau cả rồi, còn số tiền thì tên Ngô-văn Toán là đồng giữ cả không chịu chia. nên trong bọn có lê Ng-v-Các là những đồng tân người bàn nhau giết cướp lấy bắt được tang vật cả. Tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt Ng-đăng-Thiên, Ng-v-Ngu, Phạm-văn-Sự, Phạm-v-Bộ, Ng-đình-Toán đều phải khổ sai chung thân, Ng-v-Chức 20 năm khổ-sai, Đỗ-Thể 10 năm khổ sai, Trần-v-Ộ, Ng-v-Bung, Ng-v-Đông. Ng-văn-Nhượng mỗi tên 5 năm khổ sai. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Đ, tên Bung, tên Đông, tên Nhượng mỗi tên lên 10 năm khổ sai và y tội những tên khác.

*Tiêu tiền quốc trái.* — Phạm-văn-Chức là lý dịch làng Đoan-vỹ (Hà-nam) nhận giữ các phiếu quốc trái của làng tự tiện bán đi để tiêu vào. Giá các phiếu quốc trái cộng là 200 đồng. Tòa Nam án tỉnh Hà-nam phạt Phạm-văn-Chức 5 tháng tù, 1120 đồng tiền phạt và bồi phải bồi lại số 200 đồng cho dân làng. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho tội tù án treo.

*Làm tàn.* — Bùi-văn-Tuy là lý-trưởng bị người làng tên là Trương-văn-Cát và 7 người nữa thưa à làm thu tiền sưu thuế không theo sổ bộ của hội-đồng đề bộ, nhưng vì không đủ chứng cớ, nên được tòa Nam án tỉnh Hà-đông tha. Bùi nguyên đơn chống án, nhưng tòa Thượng-thẩm xử lại cũng y án tha.

*Giết trộm lầm.* — Đặng-tinh-Gio bị người làng tên là Ng-văn Long, Ng-văn-Cước, Ng-văn-Nghi thưa giết trộm lên phải tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt 8 ngày tù thì được tha. Thượng-thẩm thấy vì xét không đủ chứng cớ.

*Lừa đảo.* — Vũ-huy-Nghĩa tức Quất xưa nay vẫn buôn bán thuốc phiện lậu và lại hay đi tổ giáo nghề ấy. Một hôm Vũ-huy-Nghĩa đến nhà một người thợ kẹp tên là Thương-thiết đến bảo nói là khắc có một đám thuốc phiện lậu rất nhiều, bảo lẽ cho nếu trăm đồng thì sẽ mách để lấy tiền hôn-hồng. Viên thợ kẹp ấy tin là thật, đưa số tiền ấy tới Vũ-huy-Nghĩa tìm cách chỉ quanh rồ lành mặt. Tòa Nam án tỉnh Lạng-sơn phạt Vũ-huy-Nghĩa 1 năm tù và bắt phải bồi số tiền ấy cho bên nguyên đơn. Tòa Thượng-thẩm y án.

*Tự tiện bắt giam người và bắt làm giấy.* — Trần-văn-Phúc tức Phác, Trần-văn-Vinh tức Khương và Trần-văn Oánh có cầy ruộng của dân Giáo để hết hạn mà tiền thuế chưa trả xong bắt dân bên Giáo không cho cầy nên mới lập mưu mời hai người bên Giáo vào chùa dọa bắt kỳ giấy cho cầy mất hạn rồi. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt Trần-văn-Phúc 1 năm tù, Trần-văn-Vinh và Trần-văn-Thạch mỗi tên 6 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

*Cố ý đánh chết người.* — Có một người đàn bà vì chuyện thù hiềm có nhờ Ng-văn-Mùi đi tổ giáo nhà người thù nếu rượu lậu bọn về sẽ cho 5 đồng bạc. Khi Ng-v Mùi đi tổ về thì người đàn-bà ấy cứ khất quanh không chịu cho, nên tên ấy sinh ra cãi nhau cãi đe đánh 17 nhát chết ngay. Tòa Nam án tỉnh Bắc-ninh phạt Ng-văn-Mùi khổ sai chung thân. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tiền thưởng cho các việc vệ-sinh chức bản xứ về các tổng Đông-phương (*tiếp theo*): — *Điều thứ 9* — Các lý-trưởng có thực tâm về việc vệ-sinh, thì cứ mỗi tháng 10 đồng 20 và nhận số như sau này:

*Bộ thi viết*

Version: (hạn 2 giờ) nhận với 2;
Thème: (hạn 2 giờ) nhận với 2;
Luận tiếng bản xứ: (hạn 3 giờ) nhận với 1;

*Bộ thi vấn đáp*

Version oral: Đọc một bài tiếng bản xứ và dịch nghĩa nhận với 1;
Thème oral: Dịch nghĩa và giảng nghĩa một bài chữ Pháp nhận với 1;
Giải thuyết ra tiếng bản xứ một vấn đề do hội-đồng chọn (chỉ nghỉ trong 15 phút) nhận với 2;
Nói chuyện bằng tiếng bản xứ, trước nói với một viên quan trường, sau nói với một người bản xứ khác

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



không có nhân trong hội-đồng, nhân với 2;

Làm thông ngôn: Một viên quan trường nói chuyện bằng tiếng Pháp với một người bản xứ nói bằng tiếng bản xứ, người thí sinh làm thông ngôn cho cả đôi bên, nhân với 2;

*Điều thứ 20.* — Phàm bài nào dưới 8 điểm thì bị loại. Phàm các bài viết, mà điểm số tổng hợp, chia ra số trung-bình không được tới 12 điểm, thì không được tráng kỳ viết và không được vào kỳ vấn đáp.

*Điều thứ 21.* — Các đầu bài version traduction và rédaction về kỳ thi viết đều viết bằng chữ quốc ngữ.

Các đầu bài kỳ thi viết bằng tiếng Cao-mên, tiếng Lào, thì viết bằng chữ các xứ ấy.

Các bài thi viết bằng tiếng Tàu, các đầu bài version thì vẫn viết bằng chữ nho, vào viết bằng chữ quốc ngữ. Các bản dịch bài thêm và các bài luận thì hoặc viết bằng chữ nho hay bằng chữ quốc ngữ, tùy ý các người ứng thi.

Còn các bài chữ Hán thì các đầu bài version, về bằng chữ nho, các bài dịch bài thêm và bài luận cũng phải viết bằng chữ Hán.

*Điều thứ 22.* — Trong các kỳ thi các thứ tiếng Viễn-đông đều cấm dấu không được dùng tự vị hay các bản kê cứu gì bằng chữ in hay chữ viết.

*Điều thứ 23.* — Các kỳ thi lấy tiền thưởng về tiếng Thái, tiếng Lai, thì chỉ có thi vấn đáp, theo như điều thứ 9 nói trên này.

*Thể-lệ thi*

*Điều thứ 24.* — Các thí sinh chậm thi thì do nghị định các quan Thanh-tra các xứ cử. Mỗi hội đồng có một quan cai trị đại thần quan Thanh tra các xứ làm chánh hội đồng, một quan thuộc các công sở Đông-dương do quan Toàn quyền cử và một số các hội viên có biết tiếng Đông-phương, số ấy nhiều ít thế nào tùy ở như số các người ứng thi.

*Điều thứ 25.* — Các đầu bài thi viết tại các xứ thì do hội đồng chấm thi ở các xứ ấy lựa chọn.

*Điều thứ 26.* — Ngày giờ các kỳ thi viết, thì do hội đồng chánh các hội đồng ấn định.

*Điện thứ 27.* — Phàm thí sinh nào bỏ được mang lậu cách vở hay giấy má để kê cứu, hay thông với người ngồi cạnh, thì tên bị trục ra ngay lập tức. Sự gian lận bất được ấy sẽ tư trình cho quan Thanh-tra các xứ biết, nếu thí sinh thuộc về ngạch lương của công sở Đông dương, thì trình các quan chánh các sở chúng. Các quan có thể cấm người thi gian không được dự thi vào một kỳ thi hay nhiều kỳ thi.

Khi các quan chấm bài viết xét ra có sự gian lận, thì sự trừng phạt theo như trên kỳ.

*Điều thứ 28.* — Các đầu bài thi đều cho vào trong phong bì gắn kín, đến kỳ thi sẽ mở ngay trước mặt các thí sinh.

*Điều thứ 29.* — Các bài thi viết đều làm vào thứ giấy riêng nhà nước sẽ phát cho, giấy ấy phải để một khổ để học phách thì sinh chỉ được biên tên mình tên bài thi gì vào đấy thôi, bên trong giấy hễ có chỗ nào đánh dấu gì khác thì thí sinh cũng bị loại.

*Điều thứ 30.* — Sau khi thi vấn-đáp xong rồi, thì phàm các bài thi, các điểm số và các giấy biên điểm số của các thí-sinh cùng các biên bản các kỳ thi, sẽ do các quan chánh hội-đồng chuyển đệ về các quan thanh-tra lấu các xứ rồi các quan thanh-tra sẽ làm số nhất định cho người trúng tuyển và ra nghị-định việc lấy.

*Các thể lệ tạm thời*

*Điều thứ 31.* — Phàm các chữa dịch bản xứ hiện đang được lĩnh khoản tiền thưởng vì biết các thứ tiếng Đông-phương ít hơn số tiền định trong nghị-định này thì cũng giữ nguyên như cũ cho đến khi hết hạn mới thôi. Nhưng cái thời hạn ấy không được quá 2 năm.

Phàm các chức-dịch bản xứ hiện đang được lĩnh khoản tiền thưởng vì biết các thứ tiếng Đông-phương ít hơn số tiền định trong nghị-định này thì cũng giữ nguyên như cũ cho đến khi hết hạn mới thôi. Nhưng cái thời hạn ấy không được quá 2 năm.

Bất cứ người cũ người mới nếu muốn được hưởng những thể lệ chung ở nghị-định này thì đều phải thi như điều thứ mười trên này đã nói :

*Điều thứ 32.* — Phàm các thể lệ trái với nghị-định này đều bãi đi, nhất là các nghị-định của các quan thanh-tra các xứ định thể lệ cho một vài sở về việc được lĩnh thưởng biết các thứ tiếng Đông phương.

*Điều thứ 33.* — Quan phó Toàn-quyền, quan Thống đốc Nam-kỳ, quan Thống-sứ Bắc-kỳ các quan Khâm-sứ Trung-kỳ, Cao-mên, Ai-lao quan thanh-tra địa hạt Quảng-châu-loan, quan thị-chánh tổng trưởng và quan hội-chính tổng-trưởng chiếu nghị định thi hành.

Hanoï, ngày 5 mai 1927
Thay mặt quan Toàn-quyền
*Quan phó Toàn quyền*
MONGUILLOT.

## KÍNH CÁO

Lũ chúng tôi không may, mẹ già chúng tôi phải đau đã lâu, mất ngày hôm nay, tại nhà số 89, phố hàng Bồ, thọ được 80 tuổi. Nay lấy 15 tháng tám này, hồi 7 giờ sáng, sẽ làm lễ đưa đám, rước về cảnh Đồng tăng chứng tôi ở Đồng-mác, vậy xin có lời kính trình các cụ, các ông, các bà biết cho.

Con trai : Nguyễn-văn-Luận
Nguyễn-văn-Nghị
và dâu, rể, cháu, chắt cùng cải lậy.

*Lời kính cáo vày thay giấy cáo phó.*

**Trung-Bắc Học Hiệu.** — e Trung Bắc Học-Hiệu » có lời bá cáo rằng trường học hiệu này mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 22 trước đền Phật-ấng, chứ không mở trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Vì nhân tiện xin bá cáo để các nhà có con em cho học biết rằng đơn xin học phải đính một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến mà mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Thi bằng tú tài bản xứ. — Tại trường Bảo-hộ đã mở kỳ thi tú tài bản-xứ từ sáng hôm qua. Cả thảy có 10 người dự thi.

Thi thư-ký giấy thép. — Sáng hôm nay tại sở thông-điện đã mở kỳ thi thư-ký tập sự vào sở ấy, tại trường Cao-đẳng phố Paul-Bert. Số thí-sinh có tới 346 người.

Đầu bài làm-tả chữ Pháp như sau này :

*Les eaux d'Angkor*

Les Cambodgiens croient que seuls les Génies ont pu remuer et assembler les pierres d'Angkor, les ciseler en orfèvrerie majestueuse. Seuls aussi des êtres dont la vision n'est pas bornée aux limites de l'horizon humain ont su animer l'eau des montagnes d'une vie peut-être plus grandiose que celle de la nature. Les Khmers ont été les maîtres des eaux ; ils les ont asservies pour leur donner une noblesse et une grandeur qu'elles n'avaient pas dans leur liberté. Par voies, ils ont vivifié la pierre et enfermé le profondeur du ciel dans le cadre de leurs paysages.

De même que l'eau sauvage bat doucement la mesure au silence de la forêt, les eaux disciplinées d'Angkor sont le motif spacieux qui enveloppe et accentue l'architecture. Elles font la perspective du monument, elles en modèlent les contours, elles en libèrent les sommets. Elles répandent autour de lui ce recueillement et cette limpidité qui sont la défense immatérielle des choses sacrées. Leurs reflets assouplissent la rigidité des lignes, effacent les vives arêtes et, quand ils se colorent des incendies du soir, ils font au Temple qu'ils grandissent, comme des nefs de lumière.

Il y a des bassins faits pour être peuplés, pour miroiter, tels ceux de Versailles, la course illuminée de barques joyeuses ; d'autres sont destinés à dormir sous le rideau velouté des mousses et à s'imprégner de solitude.

Mais à Angkor, l'ordonnance des eaux est comme une frontière de paix entre le Temple et l'extérieur.

*(Le pierres, les eaux et les gestes d'Angkor par Albert Meynard).*

Thi thư-ký. — Đến chủ-nhật 16 Mai 1926 hồi 7 giờ rưỡi sáng sở xe-lửa Vân-nam sẽ mở kỳ thi thư-ký hạng ba. Chỉ những người có bằng sau này mới được ứng-thí: Bằng Cao-đẳng Pháp-Việt. Bằng tiểu-học Tây. Bằng Cao-đẳng tiểu-học Tây. Những người ứng thi phải nộp đầy (version des Services administratifs) mà lấy một cái giấy gọi đến thi.

Giải thưởng đá bóng Coupe Capo. — Hội Lanco đã đấu với hội Eclaire chủ nhật trước.

Nguyên hội Lanco ra đời chưa được bao lâu, nên sự cũng đoán trước được cái kết quả của cuộc đấu kỳ. Vì thế hội E lair tưởng là vàng và hòn Lanco không được vinh nào, thì không sợ lấy làm lạ cả.

Thế là đến thứ nhất cuộc giải thưởng này đã xong.

Đến chủ nhật này sẽ vào đến thứ hai. Ngày 16 mai, đúng 4 chiếu hội Eclep và hội Eclair sẽ đấu nhau tại bờ sô 9 đường Villemoux cầm trịch.

Chúng tôi phải nói, ai cũng đã đoán trước rằng cuộc đấu này rất kịch-liệt, ta thử đợi xem hai bên có đấu nhau bằng hai bàn cuộc giải quán quân nữa hai hội tây ngày 9 mai không.

*Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán :*

*CHLORATE DE POTASSE* dùng làm pháo.

*L'ALUN de CHROME* dùng để thuộc da.

*ACIDE FLUORHYDRIQUE* dùng để đục thủy tinh.

*CARBONATE D'AMMONIAQUE et WILLINE* dùng cho các hàng bánh và kẹo.

MỚI XUẤT BẢN :

**SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ**

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

*Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược*

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-Pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20

*Bán tại bản-quán và các hàng sách*

## ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ VÀ QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ

# « NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

## (LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo
Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

*GIÁ BÁN : Quyển thứ nhất, mỗi quyển.* . . . . 0$50
— *nhì,* — . . . . . 0.45
— *ba và tư,* — . . . . . 0.35
*Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển* . . . 0.20

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

**Người công-chính.** — M. Nguyễn-đình-Ân, tá-sự chuyên-môn hạng nhất tại sở Lục-lộ Bắc-kỳ, được phép nghỉ 30 ngày, hạnh cả lương.

**Không mất tiền nhà thương.** — M. Ng-ngọc-Thiện, thợ máy tập sự, có lệnh sai đi việc công, bị ngã nguy-gẫy mất cả tay trái, vậy được vào nằm nhà thương không mất tiền từ ngày 5 janvier đến 24 avril 1926

**Lời cảm ơn.**—Chúng tôi xin có lời cảm-tạ các cụ, các quan, các ông, các bà cùng thân-bằng cố-hữu, đã tốtlòng thân-tới gửi giấy chia buồn, cho đi phúng viếng và đi đưa đám tiễn-phụng linh-cữu là :

**M. DZOÃN-VĂN-KHAI**

thọ chung tại làng Hoàng mai, tỉnh Bà đông hôm 8 tháng 5 tây vừa rồi

Trong khi tang-gia bối rối có điều gì sơ suất xin các ngài lượng tình bỏ quá đi cho.

Cô tư : **Dzoãn-văn-Tinh**
Thơm-tá Công-chính
Hóa-xa, Hanoi.
Đồng gia quyến bái tạ.

**Gặt khăn.** — Phạm-văn-Lan, 44 tuổi, làm phu xe, ở ngõ Sinh-từ, bắt được giặt cái khăn lượt của một người đi đường, nên đã bị đưa giam xét

**Có phải ngộ thuốc mà chết không ?** — Theo lệnh quan Biện-lý, sẽ mật thám đã cho xét về việc một người tên là Ngô-văn-Khương nghi là uống ngộ thuốc mà chết.

**Ăn cắp của chủ** — Chà-thị Sơn là đầy tớ nhà Mme Phạm-thị-Lộc, nhà số 23 phố Doudeville, can tội ăn cắp của đồ đạc của nhà, nên đã bị bắt giam xét.

**Nằm xe cộ.** — Ngày hôm qua vào hồi 9 giờ rưỡi, một chú xe ô-tô đi ở đầu phố Trần-tiễn đã sang đường Bờ hồ thì đụng một anh bán cá không có người ngồi. Cứ theo những người làm chứng thì lỗi tại người xe lí xe muốn chạy lên trước, nên không biết có chú xe ô-tô hớp rồi ở đằng sau may người không can chi.

MỸ PHẨM BÁO-CHẾ :

**CHASSAGNE**

*59, Rue Paul-Bert, Hanoi*

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3022

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ nhất đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tenis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập). Huế.

*Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lận, bệnh giang mai*

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1$50

Phòng chẩm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.

GIÂY NÓI SỐ 236

3018.

## CÁCH TIẾP-ĐÃI KHÁCH KỲ-KHÔI

Trời độ này, nóng nực, ẩm thấp rất là khó chịu. Cả ngày, cứ cần một cốt về công việc làm ăn — mong được buổi chiều là thú-giờ được nghỉ, muốn tiêm chỗ một mát, mua vui một vài tiếng đồng-hồ cho giải trí, thì chẳng biết đi vào đâu. — Vào nhà hát xem, thì tiếng trống vang tai làm cho rầu chết thôi. — Mất tiền ngồi xe, chơi hóng mát mà cũng lại quá tốt, bị sốc mà thêm một người thêm nữa.

Gì đồng, chỉ mất ít tiền, mà được mát mẻ, được vui thích, được cười nhiều, lại sạp-chép lòng to nhất tỉnh Thành là rạp Cinéma Palace ở phố Tràng-tiền tiếu khiển là hơn hết cả.

Tối thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu và thứ Bảy, 12, 13, 14 và 15 Mai này, rạp ấy chiếu một phim ảnh Hài Kịch rất vui.

LES LOIS DE L'HOSPITALITÉ
Cách tiếp đãi khách kỳ khôi
*Đại Hài Kịch — 7 đoạn — Vui suốt tối*

Có chiếu thêm hai buổi ban ngày là ngày thứ Năm 13 và thứ Bảy 15 Mai — 5 giờ rưỡi chiều.

3 009

## ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

**Xưởng Aviat — Hanoi**

Có cho thuê ô-tô kịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0 p. 18 một cây.

## VẢI TRẮNG BÁN CHIỀU HÀNG

Nhà DEMANGE Hanoi có nhiều chúc bâu trắng bán giá chiếu hàng :

một tấm 18 m . . . . 4$20
một thước . . . . . 0.24

## CINÉMA PATHÉ

*Từ thứ sáu 7 đến thứ năm 13 Mai 1926*
*Chớp tích*
**QUAN-BA BLOOD**
Sự tích rất hay !
Chia làm mười đoạn ! Chớp làm một bận !

## CINÉMA TONKINOIS

CHƯƠNG-TRÌNH
*Từ thứ bảy 8 Mai đến thứ năm 13 Mai 1926*
*Thời-sự Eclair*
**MỘT NGƯỜI THẮNG LỢI**
Truyện phiêu lưu, chia làm 7 phần
Từ thứ bảy 8 cho đến thứ năm 13 mai 1926 ngày nào cũng có chiếu buổi ban ngày, từ 17 h 30 — Hạ giá.

3.009

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5638.

**Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man**
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh nổi thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trở-con.
Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giấy, số nhà 33, Hanoi, tầng nhì 324.
Quan Bốc-tơ có cả nhà cho người ốm, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi.
3020

**Hoa Đào Trước Gió**
(NAM-TRONG TINH NỮ-LANG)
*(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)*
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :
M. BÙI-XUÂN-LỌC
*Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.*
5.556

50 103

# Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-BỬU-MỤC dịch thuật

*Tôn thạnh* lắn bắn L-u-nhân-chiêm rằng :

— Ông chiếu cơ triển-tích rất hiệu, nhờ nên mở cửa đầu hàng.

*Lưu-nhân chiêm* vâng lời, tức thì giả xưng phòng-thủ một cách rất nghiêm-mật. Có người báo với *Chu-chứa*, *Chu-chứa* nổi giận, gọi *Tôn-thạnh* vào, toan bắt đem chém.

*Tôn-thạnh* nói :

— Kẻ hạ-thần đã làm tế tướng bên *Đường*, mỗ mới vào tại xui quan tiết-độ sứ làm phản để theo nước người ra !

*Chu chứa* tha cho *Tôn thạnh*, rồi lại sai *Tôn thạnh* về phòng-thủ cho *Đường chứa* biết. Khi *Tôn thạnh* tiếp ra về, *Chu chứa* bảo rằng :

— Người về bảo với chủ-công người, mau mau quyết nghị thế nào cho xong việc, kẻo mà lực mình mau lấy sự bị-nhược.

*Tôn-thạnh* vâng, yết-kiến *Đường-chứa*, giải bi ý cái chủ ý của *Chu-chứa*.

*Đường chứa* nói :

— *Chu chứa* đã cho giảng-hòa thì ta còn tiếc gì cái đất *Giang bắc* này.

Nói xong, tức thì trước bỏ cả biểu, tải đất 6 châu dâng nộp *Chu chứa*, lại xin mỗi năm cống hiến vàng lụa hàng trăm vạn, để cầu cho được bãi binh. *Đường chứa* sai *Lý Đức-minh* và *Tôn thạnh* cùng đem tờ biểu sang dâng *Chu chứa*.

Hai người vào yết-kiến *Chu chứa*, xin dâng nộp đất 6 châu *Chu chứa* nói :

— Chúa-công ngươi đã xong thân thì tất phải dâng nộp hết đất *Giang-bắc* mới được.

*Chu chứa* lại sai *Lý-Đức minh* và *Tôn thạnh* về nói với *Đường chứa*, và đe ban cho *Đường-chứa* một tờ chiếu như sau này :

« Khi nào nước người dâng nộp cả đất các châu bấy giờ ta sẽ bãi binh, chứ nếu chỉ nước bỏ đi thôi thì ta chẳng cần gì.

« Nước người đã biết đốc một lòng chịu thờ nước lớn thì ta cũng không kể khắc-nghiệt mà cưỡng bách chi cả, lòm tất mỗ đều ấy là đủ, không cần phải nói làm cho phiền hèn ra không lấy làm phải thì từ đây sẽ « đoạn-tuyệt ».

*Đường chứa* tiếp được tờ chiếu, lại dâng biểu xin tự xưng *Lý-Đức minh* biết ơn cứu-vong cái ân đức của *Chu-chứa*, và khen ngợi quân *Chu* có về oai-vang-trang khác thường, nỗ khuyến *Đường chứa* nên cắt đất *Giang bắc* để đà sự nộp *Chu chứa* vĩnh-viễn.

Bấy giờ có chức trung thư-xá-nhân tên gọi *Hàn hi-đế* tâu với *Đường-chứa* rằng :

— Tin thì còn ai tin được thân-vương, mà trong thì cậy tại tượng bằng nguyên-soái, thì-thì ngày nay bỏ ba phải đặt chức giám-quân nữa làm chi.

*Đường-chứa* không nghe. Lại nói chuyện *Lưu-nhân-chiêm* đem quân của Tế-châu, cùng *Lưu-nhân-chiêm* hợp nên có những sự với quân *Chu*. Quân *Chu* thấy thế thì rất sợ. Quân *Đường* rất thích, đều bỏ chạy trốn. *Lưu-nhân-chiêm* lại tiến binh sang đánh *Dương châu*, *Hàn-lịnh-khôn* thấy thế không địch nổi, cũng toan bỏ chạy.

*Chu-chứa* nghe được tin ấy, giật mình kinh sợ mà rằng :

— Đứa *Đường-chứa* lại có thể làm được *Dương châu* thì công việc của ta hỏng mất.

Nói xong, liền sai *Triệu-khuông-dận* đem 5 vạn quân đến đóng đồn ở *Lục-hợp* để tiếp ứng cho *Dương-châu*.

*Triệu khuông-dận* vâng lệnh, đem quân đến đóng ở *Lục-hợp*, truyền bảo các tướng-sĩ rằng :

— Hễ quân *Dương-châu* có kẻ nào chạy qua *Lục-hợp* một bước thì chém đầu ngay đi.

*Hàn lịnh-khôn* nghe nói, tính phải dùng cách gì để giữ thành *Dương châu*, không dám bỏ đi. *Chu-chứa* nay-giả đem quân đến vây thành *Thái-châu*. *Lưu-nhân-chiêm* phòng thủ rất nghiêm-mật. *Chu chứa* thấy quân tiến đánh, trong hai mươi ngày mà vẫn không phá nổi.

Gặp bấy giờ mưa thu luôn mãi, trong các trại quân, nước ngập kẻ bằng mấy thước, thành ra đương vận lương rất khó khăn. *Chu-chứa* càng sai-sứ thân thương-nghị, ý muốn rút quân về.

*Mã toàn-quyền* tâu rằng :

— *Thái-châu* là một nơi trọng-yếu của nước *Đường*, mà *Lưu nhân-chiêm* cũng là một viên tướng trí-dũng, kiêm toàn, nếu nay bỏ họ rút quân, không khéo thì mọi phải mưu sự. Chi bằng bỏ họ mấy ngày sang *Hoa-châu*, và truyền lệnh sức các tướng phải đi phòng quân giặc đuổi theo thì mới có thể tránh khỏi được những sự thiệt hại.

*Chu-chứa* theo lời, ngay ngày hôm ấy, sai giả đi sang *Hoa-châu*. Có người báo tin quân *Chu* đã giải vây rút đi, các tướng bộ-hạ của *Lưu-nhân-chiêm* đều muốn đem quân ra đuổi theo.

*Lưu nhân chiêm* nói :

— Các người không biết tại có chi mà *Hà đàm-tích* đã cho thành *Tập-châu* bị thất-thủ đó chăng ? Ngày nay quân *Chu* dẫn về sẽ bất lương mà phải rất đi, nhưng ngoài cõi gần đây, tất sau cũng còn quân mai-phục, nếu ta đuổi theo tất thế là mắc phải mưu kế vậy.

Mọi người đều phục lời nói ấy là phải. *Lục-manh-tuấn* nói :

— Tướng-quân cứ giữ vững thành là *Thái-châu* này, còn tôi xin đem quân bản bộ thắng đường sang đánh thành *Dương-châu*.

*Lưu nhân chiêm* nói :

— *Hàn lịnh-khôn* là một viên tướng võ dũng. Vì có *Triệu-khuông-dận* đóng đồn ở *Lục-hợp*, thành thế sang tay lẫn nhau thì ta khó lòng mà định cho nổi. Chi-bằng ta cứ giữ vững thành *Thái châu* này. Khiến cho quân *Chu* tới những hòn-đảo mà phải mất nhọc. Đợi khi *Tế-nương* đem quân đến đây, bấy giờ sẽ ra đánh thì lợi là cái lẽ vẹn toàn.

*Lục manh-tuấn* không nghe lời, đem năm nghìn quân thẳng đường kéo sang *Dương châu*, rồi thành chăm đóng lại trại. *Hàn-lịnh-khôn* ở trong thành *Dương châu* nghe tin quân *Đường* tới nơi, tức thì sửa-soạn đem quân ra đánh.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Dans les petites villes, il semble qu'une malheureuse soit nue sous les sarcasmes et la curiosité de tous. A Paris, du moins, personne ne vous connaît, et cette obscurité est un vêtement. Oh! comme elle eût souhaité venir à Paris! Impossible

Il fallut bien s'accoutumer à la déconsidération, comme elle s'était accoutumée à l'indigence. Peu à peu elle en prit son parti. Après deux ou trois mois elle secoua la honte et se remit à sortir comme si de rien n'était. Cela m'est bien égal, dit-elle. Elle alla et vint, la tête haute, avec un sourire amer, et sentit qu'elle devenait effrontée.

Madame Victurnien quelquefois la voyait passer de sa fenêtre, remarquait la détresse de « cette créature », grâce à elle « remise à sa place », et se félicitait. Les méchants ont un bonheur noir.

L'excès de travail fatiguait Fantine, et la petite toux sèche qu'elle avait augmenta. Elle disait quelquefois à sa voisine Marguerite : Tâtez donc comme mes mains sont chaudes.

Cependant le matin, quand elle peignait avec un vieux peigne cassé ses beaux cheveux qui ruisselaient comme de la soie fraîche, elle avait une minute de coquetterie heureuse.

X

*Suite du succès*

Elle avait été congédiée vers la fin de l'hiver l'été se passa, mais l'hiver revint. Jours courts, moins de travail. L'hiver, point de chaleur, point de lumière, point de midi, le soir touche au matin, brouillard, crépuscule, la fenêtre est grise, on n'y voit pas clair. Le ciel est un soupirail. Toute la journée est une cave. Le soleil a l'air d'un pauvre. L'affreuse saison ! L'hiver change en pierre l'eau du ciel et le cœur de l'homme. Ses créanciers la harcelaient.

Fantine gagnait trop peu. Ses dettes avaient grossi. Les Thénardier, mal payés, lui écrivaient à chaque instant des lettres dont le contenu la désolait et dont le port la ruinait. Un jour ils lui écrivirent que sa petite Cosette était toute nue par le froid qu'il faisait, qu'elle avait besoin d'une jupe de laine, et qu'il fallait au moins que la mère envoyât dix francs pour cela. Elle reçut la lettre, et la froissa dans ses mains tout le jour. Le soir elle entra chez un barbier. Ses admirables cheveux étaient tombés jusqu'aux reins.

- Les beaux cheveux ! s'écria le barbier.
- Combien m'en donneriez-vous ? dit elle.
- Dix francs.
- Coupez-les.

Elle acheta une jupe de tricot et l'envoya aux Thénardier.

Cette jupe fit les Thénardier furieux. C'était de l'argent qu'ils voulaient. Ils donnèrent la jupe à Eponine. La pauvre Alouette continua de frissonner.

Fantine pensa : Mon enfant n'a plus froid. Je l'ai habillée de mes cheveux. Elle mettait de petits bonnets ronds qui cachaient sa tête tondue et avec lesquels elle était encore jolie.

Un travail ténébreux se faisait dans le cœur de Fantine. Quand elle vit qu'elle ne pouvait plus se coiffer, elle commença à tout prendre en haine autour d'elle. Elle avait longtemps partagé la vénération de tous pour le père Madeleine; cependant, à force de se répéter que c'était lui qui l'avait chassée, et qu'il était la cause de son malheur, elle en vint à le haïr lui aussi, lui surtout. Quand elle passait devant la fabrique aux heures où les ouvriers sont sur la porte, elle affectait de rire et de chanter.

Une vieille ouvrière qui la vit une fois chanter et rire de cette façon dit : — Voilà une fille qui finira mal.

Elle prit un amant, le premier venu, un homme qu'elle n'aimait pas, par bravade, avec la rage dans le cœur. C'était un misérable, une espèce de musicien mendiant, un oisif gueux, qui la battait, et qui la quitta comme elle l'avait pris, avec dégoût.

Elle adorait son enfant.

Plus elle descendait, plus tout devenait sombre autour d'elle, plus ce doux petit ange rayonnait dans le fond de son âme. Elle disait : Quand je serai riche, j'aurai ma Cosette avec moi ; et elle riait. La toux ne la quittait pas, et elle avait des sueurs dans le dos.

Un jour elle reçut des Thénardier une lettre ainsi conçue : « Cosette est malade d'une maladie qui est « dans le pays. Une fièvre miliaire, qu'ils appellent. « Il faut des drogues chères. Cela nous ruine et « nous ne pouvons plus payer. Si vous ne nous « envoyez pas quarante francs avant huit jours, la « petite est morte. »

Elle se mit à rire aux éclats, et elle dit à sa vieille voisine : Ah ! ils sont bons ! quarante francs ! que ça ! ça fait deux napoléons ! Où veulent-ils que je les prenne ? Sont-ils bêtes, ces paysans ?

Cependant elle alla dans l'escalier près d'une lucarne et relut la lettre.

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn-nạn

KỲ-THƯ VĂN-THƯ-SĨ, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Trong những chốn thị-thành nhỏ, một thân-phận gái mà đã bất-hạnh gặp bước lưu-li khổ-hải, đi đến đâu tiếng miệng nói, nghìn mắt chỉ vào, dầu áo quần mặc lịch, cũng như trần-truồng ra đi vậy. Ở kinh-thành Paris còn được một điều : hễ không ai là kẻ quen ta, cái lên-mọn của ta thành ra một cái áo. Nàng Fantine, những lúc này ước gì được ở kinh-thành Nhưng mà không thể sao được.

Thôi thì đói khát còn tự được quen, nữa là cái nhuốc với đời. Cho nên đi-dân nàng cũng đành ra một phận. Được hai ba tháng ; thì nàng giữ hớt cái thọ đi, rồi cứ việc đi thẳng, mặc sức cho ai trỏ ai nhìn.

- Đây không cần là hết. Âu là đi đâu cứ việc ngửa mặt mà đi, miệng ta cười lạt, mà mình cũng tự biết đã đầm tro.

Mụ Victurnien một đôi khi đứng trong cửa sổ, thấy nàng đi qua, coi bộ bằn-cùng của « đồ chết ấy » may có ta mà « mất hẳn-diện » thì thôi, thì mụ tự mình lại khen cho mình là giỏi. Vậy mới hay những quân độc-ác có một cái khoái-lạc riêng sắc nó tối đen như lọ.

*Fantine* làm nhiều quá sinh ra nhọc-mệt, bệnh ho trước còn khúng-khẳng, sau ra mỗi ngày một nặng. Một đôi khi lại gọi mụ *Marguerite* bên cạnh mà rằng—Này chị xờ xem, tay em nóng nhỉ.

Tuy vậy, sáng ngày mới dậy, mỗi khi nàng cầm cái lược cửa đồi sừng mà gỡ mớ tóc buông sõa trên vai, tự hồ mở tơ thật ông, bấy giờ thì nàng được một chút vẻ-vang rằng mình là đẹp.

X

*Cuộc thành-công tiếp theo*

Nàng bị đuổi, mất việc làm bấy giờ chừng vào cuối mùa đông. Qua được một mùa hè, rồi mùa đông lại tới. Ngày ngắn, may vá không được mấy chốc. Mùa đông lấy đâu làm ấm-áp, lấy đâu làm sáng-sủa; lúc nào là lúc đương trưa, chiều-hôm với sáng-ngày, chỉ những sương mù, cùng chiều-tối ; trước cửa sổ lờ-mờ hơi rõ, nom chẳng thấy gì. Trời thảm hà mà một cái kẻ cửa nhà hầm. Cả ngày hình như một cái hang chứa rượu. Mặt trời hình-thì như một anh kẻ-tết. Thật là một mùa ghê-tởm! Mùa đông khiến cho nước của trời và lòng người cũng thành đá. Bọn khách nợ nhâu-nhâu lại hỏi.

*Fantine* làm được ít tiền quá. Mỗi ngày lại thấy nợ thêm. Vợ chồng nhà *Thénardier* không được tiền đều luôn-luôn gửi thư đốc-thúc, được tin nàng đã đau lòng, nhưng tiền *tem* lại càng rát ruột. Một lần thư nói rằng trời rét như cắt mà con bé không còn manh áo, cần phải có ngay bức váy dương-mao, vậy ít ra phải gửi mười *francs* để chi khoản ấy. Nàng bắt được bức thư, cả ngày hôm ấy vẫn-vẻ tờ giấy. Đến tối nàng vào tiệm thợ cạo ở đầu phố, rút ngay cái lược cài đầu, thì mớ tóc vàng ông nuột rã-rợi ngang lưng thì là ngoạn-mục. Anh thợ

—Tóc đẹp thế!

—Bác trả bao nhiêu tôi bán cho nào?

—Mười *francs*.

—Xin cứ việc cắt.

Nàng dùng tiền mua một bức váy dương-mao gửi cho vợ chồng nhà *Thénardier*.

Vợ chồng nhà này vì cái váy trẻ mà đâm tức giận. Viết thư cốt để lấy tiền. Cái váy nó bèn cho con nó mặc. Tội nghiệp con chim sơn-ca, rét vẫn run lên cầm-cập. *Fantine* bụng bảo dạ rằng:—Con ta không rét nữa, ta đã lấy tóc ta mà ấp cho con ta rồi.—Còn đầu tóc thì từ hôm ấy nàng đội thứ mũ trùm nhỏ úp xụp lên để che cái đầu tóc cụm, nhìn hãy còn đẹp.

Trong lòng nàng thì sinh ra nghĩ âm nghĩ thầm. Trước kia sinh ở một việc gì nấn tóc sửa đầu, mà hầy giờ không còn vấn tết búi quấn gì được nữa, những một điều ấy sinh ra chán đời phàm các sự-vật quanh mình nom thấy cái gì cũng ghét. Bấy nhiêu lâu nàng cũng hiểu-đông-tinh với hết thảy mọi người mà kính-mến mà tôn-trọng ông *Madeleine*; nay nghĩ mãi nhớ đến chính ông đuổi bỏ, chính vì ông nên nỗi khổ này, thì nàng đâm ra ghét cả ông, ghét ông hơn cả. Khi nàng đi qua chỗ công-xưởng, trông gửa lúc thợ-thuyền đứng đợi ngoài hè, thì nàng lại cố nặn ra mà cười mà hát, ra điều ta không cần đây.

Một bà già cũng làm trong xưởng, nhân một khi nom thấy nàng hát và cười như thế, thì bình-phẩm rằng,—Con này rồi không ra làm sao.

Sau nàng lại đi với một thằng trai, tính-cờ mà gặp, bụng đã chí ở với thằng nào cũng được, không nề yêu ghét đợ hay, qui-hồ chọc mắt chúng-nhân, cho cam tấm lòng căm-tức. Thằng ấy là một thằng đỗ-khốn, là đứa đi gây dàn dâu chợ, ăn mày ăn xin, một thằng keo vô nghệ, nó đánh cho rồi nó lại bỏ, nào ai có bâu gì ai.

Duy cái bụng thương con cứ nàng vẫn là đinh-ninh như trước.

Càng sa chân xuống thấm, càng xem cảnh thế thấy tối như đêm dầy như đất, thì lại càng tưởng nhớ đến cái vẻ xinh vẻ đẹp của đứa anh-nhi mình đẻ nó ra, thường nàng vẫn tính: Bao giờ cho ta giàu-có, để mà đón con ta về nuôi-nấng ở bên mình, nghĩ đến thế thì lại vui bụng mà cười ha-hả. Bệnh ho không khỏi, thỉnh-thoảng lưng lại thấy toát mồ-hôi.

Một hôm kia bắt được thư của vợ chồng nhà *Thénardier* nói rằng:—«Con *Cosette* đau, phải bệnh thời-chứng, «hiện đương truyền trong bản-quật, tục gọi là bệnh-hè, «bệnh sởi; Cần phải cho nó uống những thuốc đắt tiền. «Vợ chồng tôi hết cả vì nó, tuồi không thể nuôi được «nữa. Nếu từ nay hết hạn tám ngày mà không gửi cho «vợ chồng tôi bốn-mươi *francs*, thì con bé chết».

Xem xong mấy hàng chữ, *Fantine* quỳ lên khanh-khách, gọi bà già bên cạnh mà rằng: —Trời ơi! sao họ khéo ốm-ờ! Bốn-mươi *francs*! Chẳng có vậy thôi à! Bốn-mươi *francs* là hai đồng tiền vàng có hình Nã-phá-luân hoàng đế! Chẳng hay họ muốn tôi đi kiếm đâu ra? Quân nhà-quê này, ngu-xuẩn quá!

Nói vậy thì nói, nhưng nàng cứ ra lối thang gác, đến gần chỗ cửa sổ, giở thư ra đọc lại lần nữa.

*(Còn nữa)*

# Một nơi danh-lam cổ-sái

## Chùa Tây-thiên ở Vĩnh-yên

Chùa này ở về huyện Tam-dương đáng kể vào bực danh-lam cổ-sái ở nước ta. Vậy xin kể qua cuộc du-lịch của ký-giả ra sau này để giới-thiệu cùng các nhà muốn đi phương hiếu-cổ.

Chùa này ở một quả núi ngang trên Tam-đảo. Đường đi cực kỳ nghiệp-khó vất vả.

Từ ga Hợp-lý Tam-dương đi ô-tô vào, chỉ đi được đến 15 km. còn phải đi chân hay đi ngựa mất vài ba tiếng đồng-hồ mới đến được núi ấy. Đến đó thấy có một cái nhà gọi là Tá-công mới làm lại từ năm Duy-tân mậu-thìn, trông đẹp, có lẽ giá tiền mua sắm đã nhiều, phong sương đã làm, nên bia đã chữ mờ rêu in.

Từ Tá-công trở vào toàn là rừng cả, khi lên khi xuống đá đất gập ghềnh, khó đi lắm. Đi qua những nẻo tò-vò ra thăm thẳm. Cứ hay bằng nửa cũng cây mọc xen xát, chẳng phải của xây bằng gạch đồng đá như ở nơi thành-thị. Quanh co mới nổi, tên riêng không nhớ) rồi đến suối Tràng-sinh. Đó là lòng suối bên nhỏ tầng to, lẻ nhỏ ở trên mặt nước trong veo, bước đi qua không ướt chân giầy. Đi một thôi dài lại qua suối, lại trèo lên xuống dốc, một quãng xa xa nữa, đến suối Giải-oan, chỗ này hơi cao, nước reo đã mạnh, suối Giải-oan trở lên đường đi càng dốc không mấy chỗ không có những bậc, có chỗ đến vài trăm bậc chung nhau bậc lấy không xây gì cả, chỉ bên đá nọ xếp lên hòn đá kia mà thành bậc, trèo lên xa tít mù xanh, thực là chóc chân mỏi gối. nếu mình nhẹ đến bộ có người bợ, thành ra công mới trông thấy giời, tưởng như là chân Thiên-thai rộng mở đón ba chàng Lưu Nguyễn, mà thích thoảng nhìn xuống nhân lại thấy vài ba con vết xanh làm ở chân giầy, coi ghê tởm lắm.

Từ Tá-công lên đến Tây-thiên bay là cả ba Thượng, mất 4 tiếng đồng-hồ. Ấy là mới lên đến lưng-chừng rồi. Chùa này làm từ năm hiệu Chính-hòa vua Lê-Hi năm thứ 25

Ở trên ấy làm khi nhỏ nhàng, nhân tiện lên chơi thật thú.

[illegible] phải trèo qua những gốc cây to, những gành đá lớn. Đi qua những chỗ ấy nếu không có những rễ cây, thì không thể vịn vào đâu mà trèo lên được. Trên đỉnh núi có một chỗ đất bằng, có cái chùa bằng đồng. bề ngang độ 45 phân tây, cao độ 35 phân. Nghe nói trước có pho tượng năm nghiêng, khánh, đều bằng đồng, nhưng năm kia không biết kẻ nào lấy mất. Ôi tiếc là đáng tiếc thay, mà đáng giận thay cho những kẻ bất-tương-tế vì lòng tham mà làm giảm mất dấu xưa đáng quí ấy.

Đứng trên thạch-bàn trông về bên tả có suối Bạc suối Vàng, bên hữu có chùa Phù-nghĩ, nhưng chùa đổ nát đã lâu, chỉ còn trơ trơ cái nền, cùng thảo mộc phong sương. Trông sang bên tay trái sẽ đánh Pạch-nghi tức núi Tam-đảo, bắt ngát những lâu đài mọc ở bên Tam-đảo sẽ đánh sang đường tiền-lộ sang đến đánh núi Thạch-bàn, (chùa Đồng). Trông xuống đàng sau chùa Đồng, thấy cảnh đồng thuộc tỉnh Thái-nguyên, thấy đường đi quanh-co trăng sóa, có những cảnh đồng lên xanh, như những tấm thảm nhung xanh giải quanh những rừng cây cối, cách trí trông tưởng là vui con mắt, mà không có giọt nước sinh dương, tưởng tiếc lòng cũng tưởi tất những đường trên đuyên, mà kỳ thay cứ 5, 7, phút thì mây kéo từ dưới nổi lên, mà mặt cao lắp bốn phương giời, một lát lại có cơn gió đưa mây ấy đi nơi khác, giời nắng lại thanh quang, nên có đem đồng viễn-chiêm đi, để nom xa hơn tầm con mắt, thì thú vị lắm!

Cảnh như phong cảnh chùa này, tưởng phi có nhà học thú nhập thần, không thì nào mà mò tới cho được hết. Vả chăng đường đi lại khó, đến chùa ở vào nơi sơn cùng thủy tận, thì cũng ít thấy ai nam nữ nào khách du xuân qua tới thăm chơi, nên cảnh chùa có chiều thanh-tịch, chỉ mấy tháng xuân có người hữu-duyên, nếu tài lực mới đủ sức cầu phật cầu tiên, còn ngày thường chỉ có sơn-chúng đến với trà rượu. Nếu sau này sửa sang đường lối, được tiện đi về tai-nạn không kém gì những chùa đã có danh tiếng xưa nay, vì cũng có sơn cao thủy thanh, có thông trăm thước, có ghềnh bắn ngang, thực đủ khiến cho các nhà


茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY MỚI SỐ 265

*Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.*

*Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.*

*Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.*

3013 MẠO-TSEING tính cẩn.

## Thế nào là bệnh trĩ?

*Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại-tràng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại-tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết thường gọi là lòi rom. Người nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại-tràng.*

*Vậy xin Liệt qui lưu lâm giới thiệu cho vạn tự.*

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
TRÍ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi
3053

## Hiệu kim-hoàn

晃 造
HOÀNG-QUANG-THIỆN
*Bijoutier*
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
*Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi*

*Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tối-nghiệp về nghề chạm chỗ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vững đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ làm vừa ý, chắc không phải lo ngại điều gì.* 3032

## TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

## NHÀ BÁ-CHƯỜNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Bệnh đi rồi, xong đi đấy, đau đi đấy, ăn không ngon, ngủ không yên, phải tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.*

*Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :*

**Elixir Tridigestif**

*có các chất Pancréatine, Ptyalase và Papaine.*

Giá một chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chường, Hanoi

## DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

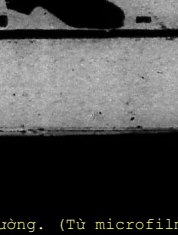
| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 62$00 |
| Hạng đi đường xa B | 52.00 |
| Hạng đi đường xa A | 50.00 |

XE-ĐẠP ALCYON :

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 60.00 |
| Hạng đi chơi | 52.00 |
| Hạng đi đường xa | 45.00 |

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00
3036

## QUÀ TẾT



NGUYỄN-TIẾN-BÀN chủ THUẬN-THÀNH
Sellier — Chapelier
7, Rue des Cuirs Hanoi


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

## Le villageois et le serpent

Esope conte qu'un manant
Charitable autant que peu sage,
Un jour d'hiver se promenant
A l'entour de son héritage,
Aperçut un serpent sur la neige étendu,
Transi, gelé, perclus, immobile, rendu,
N'ayant pas à vivre un quart d'heure
Le villageois le prend, l'emporte en sa demeure ;
Et sans considérer quel sera le loyer
D'une action de ce mérite,
Il s'étend le long du foyer,
Le réchauffe, le ressuscite.
L'animal engourdi sent à peine le chaud,
Que l'âme lui revient avec que la colère.
Il lève un peu la tête, et puis siffle aussitôt,
Puis fait un long repli, puis tâche à faire un saut
Contre son bienfaiteur, son sauveur et son père.
« Ingrat, dit le manant, voilà donc mon salaire ?
Tu mourras » A ces mots, plein d'un juste courroux
Il vous prend sa cognée, il vous tranche la bête,
Il fait trois serpents de deux coups
Un tronçon, la queue et la tête
L'insecte, sautillant, cherche à se réunir
Mais ne put y parvenir.
Il est bon d'être charitable :
Mais envers qui ? c'est là le point
Quant aux ingrats, il n'en est point
Qui ne meure enfin misérable.

La Fontaine

## Người nhà quê và con rắn

E-dốp rằng có nhà nông
Vốn người phúc đức nhưng không thạo đời
Mùa đông nhân buổi thảnh thơi
Quanh đồng tìm thú dạo chơi giải buồn
Tình cờ gặp rắn giữa đường
Lạnh lùng buốt ruột, cứng xương rắn dài,
Chỉ trong một khắc là thôi
Á-xa kia rắn đi đời nhè ma
Động lòng rước lấy về nhà
Quá thương nào kịp toan xa tính gần
Ra tay tế-độ trầm luân
Lửa than hơ hóng ân cần trông nom
Ngờ đâu vừa tỉnh thần hồn
Súc sinh đã rở rắt nhân tức thì
Cất đầu phun lại phì-phì
Vươn mình uốn khúc lăm le hại người
Tái sinh ơn chẳng đền bồi
Còn toan báo oán lại người bảo tâm
Nông phu rằng: « ấy mấy câm !
Vô nhân, bạc nghĩa, đang vâm thân thì ! »
Tam bành kéo đến tức thì
Vớ dao chém quách, để chi vật này
Cười cho hai nhát bất tay
Đuôi đầu ba đoạn phân thây ác-xà
Quằn quại, lăn lộn khắp nhà
Khó lòng chắp nối tất đã cho rồi
Đành rằng phúc-đức đạo giời,
Làm ơn tạp ai biết người đáng thương
Những loài bạc ác bất-lương
Đáng đời đầy đọa, chớ vương nặng lòng.

Song Nam Nguyễn-v.-Thuộc

忠孝節義奇女

## Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90
II. — Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá : . . . . . . . . . . . . 0,90
III. — Tục Tái-sinh-[illegible] hai cuốn :
Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá : . . . . . 0,90
Tiền cước gửi mỗi cuốn 0$10
Thư và mandat xin gửi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC,
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi. 3042

CASQUES
EN
LIÈGE
BAS aux PRIX les PLUS BAS

HAI-CHINH
74-76, Rue du Pont-en-Bois, Hanoi
3019

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

[illegible]

| | | |
|---|---|---|
| 1 lô | . . . . . . . . . . | MỘT TRIỆU |
| 1 lô | . . . . . . . . . . | 500.000 quan |
| 2 lô | . . . . . . . . . . | 200.000 quan |
| 3 lô | . . . . . . . . . . | 100.000 quan |
| 6 lô | . . . . . . . . . . | 50.000 quan |

Tiền rút số tám-kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan
Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm
Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576
[illegible]

# Câu chuyện cải-lương

## Ngư-tiều đối-hoại

(Tiếp theo)

Lại hôm rằm tháng tám (thu tế), ông tiên-chỉ sắp sửa mũ áo để vào chánh tế, cả ban hội-đồng đến nói lên rằng: bây giờ việc nhiếp tế thì phải cắt lượt, cả mấy ông trên trong ban hội-đồng mỗi ông vào chủ tế một lần, ông tiên-chỉ thấy họ nói thế, rồi không dám vào nhiếp tế nữa, sau lần sau lại không được vào chánh tế nữa thì mất lộ (cẩu hồ) lắm, cho nên phải cáo thoái, thành ra bây giờ đã đến 5 lần tế, mà chỉ một-khẩn mà thôi, không được tế bái như khi cụ Tú còn làm thủ-chỉ khi trước! Ấy làng tôi cải-lương mà hóa ra bất lương như thế đó, bởi các lẽ tôi nói trên này, cho nên cả nhà tôi khi nào hết mùa làm ruộng, thì lại làm thêm chài lưới, mà cũng không đủ đóng góp với làng được đó, à quên, còn câu này xin nói nốt, trong làng tôi ai về phe cánh ai thì tư ý với ai, mà đem nhau đi kiện, thì H. Đ. họ chia nhau ra làm cánh, để họ xui nguyên dục bị, kiện nhau mãi cho hỷ nát, không còn cái khố mà đeo, thì họ mới thôi. Bác tính ở làm sao được, mà không phải xuất cư? Tiều phu nói rằng: Đức Khổng tử có nói rằng: *Bất tại kỳ vị, bất mưu kỳ chính*, vì mà tôi là người trong làng bác, thì khi nào tôi lại để cho tụi mọt dân ấy, làm loạn dân-phong được! tham tiền công quỹ, chiếm công vi tư thế sao được! Xin nghe mấy lời tiểu-đệ sau này thì rõ: nguyên làm dân một nước nào cũng vậy, họp nhiều người thành một họ, họp nhiều họ nên một làng, họp nhiều làng nên một nước. Nếu một làng mà nát, không biết tùy thời mà sửa đổi lại cho hợp thời, thì một nước cũng phải nát, cũng phải hư. Đây cách thức cải-lương làng tôi như sau này; tôi cũng nói bác nghe luôn thể, nguyên làng tôi cũng sẵn sàn đủ ăn, chừng năm sáu năm nay, nhờ có quan hương-lão về hưu-trí, cứ theo dân phong quốc-tục, thì ngài đang vị toán-chỉ làng tôi, nhưng ngài không ấy nơi ăn chốn ngồi làm vinh hạnh. từ khi ngài coi đến việc làng, thì ngài chỉ lo sao xếp đặt cho trong làng có trật tự, có quy mô, [illegible] cạc, cho được [illegible] người bằng lòng lắm, ấy là cái nguyên của quan Hương thứ-chỉ làng tôi đó.

Khi ông mới về làng cũng theo các dạy tân, mà cải-lương cả việc làng lại. Đại-khái như thế này: Bàn trên nhất các cụ đã đăng lão (mục tịch) thì nhường để ngồi bàn trên, không phải lo đến việc làng nữa. Đến bàn thứ hai thì là chiếu các phẩm hàm, bàn thứ ba thì các sắc ngạch (chức dịch trong làng) hai bàn ấy phải lo việc làng, ngài cũng đặt Hội-đồng quản trị, coi việc làng, cũng đặt có tiên chỉ, thứ chỉ, thư-ký, thủ-quỹ, nghị-viên, lý-trưởng, khán thủ, khán-hộ, giáo tập (để dạy lớp đồng-ấu), khán-hộ (coi thuốc thang) có hộ sản, và 30 tuần đinh, bấy nhiêu viên-chức đều đồng lao cộng tác mà giúp việc làng cho mau tấn tới thịnh lợi. Còn phần ông Hương thì làm kiểm đốc coi các việc hội-đồng và các việc làng, khi quan trên có lệnh đòi về việc quan, thì lý-trưởng phải cùng với tiên-chỉ và thứ-chỉ mà hầu quan. Phần lý-trưởng phải coi riêng việc thuế khóa, khán-thủ thì coi các việc vặt trong làng, hễm một khán-thủ nữa thì coi việc lúa mà ngoài đồng, 30 người tuần-phiên phải tùy tòng với khán-thủ coi ngoài đồng và các kiều lương đạo lộ, ban ngày thì phải cắt lượt nhau mà làm cảnh sát, đêm thì đi tuần, thư-ký coi việc giấy má, thủ ngân coi việc giữ tiền bạc, khán-lộ coi việc sửa sang kiều lương đạo-lộ, giáo-tập dạy lớp đồng-ấu, chưa đủ sức vào học trường, khán-hộ coi việc thuốc thang cho cả người làng, có hộ-sản coi việc sanh dục và kiểm cho thuốc đàn bà. Còn bọn tuần-đinh ngày làm cảnh-sát, đêm giữ trộm cướp, hễ ai ra trận có công thì tùy việc mà tự xin thưởng, việc lớn thì thưởng phẩm-hàm, việc vừa thì thưởng tiền bạc, luận công hành thưởng rất phân-minh. Nói về kỹ-nghệ, nếu ai tìm được nghề gì mà đem về dạy cho người làng, học được công nghệ nào, thì hội-đồng tư xin thưởng phẩm-hàm, có khi được thưởng thêm bạc nữa; bởi các cách sống bình lợi lợi như vậy, cho nên cả làng ai cũng hết sức tán thành và cố giúp việc làng cho mau thịnh-đạt. hơn 5 năm nay, khi nào làng hết mùa làm ruộng, tôi lại làm các công-nghệ. ai cũng kiếm được dư tiền tiêu cả, trong làng đều được phong-phú cả, ấy cách cai-trị trong làng tôi như vậy, mà làng bác thì trái hẳn đi. Lại còn việc (chỉ tụng) hễ ai kiện nhau, thì phải trình hội-đồng, xử không xong thì mới cho vào ông Hương xử, nếu còn lôi thôi thì cũng cho lên kiện đến phủ huyện, nếu quan trên cũng xử như làng xử, thì ai mà sanh sự đến quan, thì phải chịu lấy phí tổn ấy và hội-đồng lại chiếu theo việc lớn nhỏ mà phạt thêm nữa. Làng tôi lại có lục người giàu phải giúp kẻ nghèo, cho nên cả làng đều khá được cả, trong làng tôi 5 năm nay khó đều nhau cả, cho nên nhà nào cũng vườn cau ao cá, vườn hoa cây cảnh. Ngư ông nghe nói ngẫn ngơ mà hỏi rằng: như tôi bây giờ muốn qua ngụ cư bên làng bác có được không? nếu được thì xin đem toàn gia sang nhờ bên quí ấp cho yên phận. Tiều-phu nói: được. Nhân thể tôi nói qua cách làng tôi đãi với các người ngụ cư, thực là chu tất quá, nhân đây tôi nói để bác nghe: khi nào có ai muốn đến ngụ cư làng tôi, nếu người ấy có quen ai trong làng thì nhờ người ta giới thiệu với hội-đồng, phải trình giấy khai lý lịch của mình, phải nói rõ xin đem mấy người nhà qua ở, biết làm nghề gì, mà có tiền vốn để sinh nhai hay không, nếu có quen ai trong làng cấp vốn cho rồi thì thôi, nếu chưa có vốn thì xin hội-đồng cấp tiền vốn cho mà sinh nhai, hễ lúc nào khá thì trả vốn lại hội-đồng, chỉ thêm có (1 phần tiền lãi mà thôi,) khi tới ngụ cư, thì hội-đồng cho giấy phép để mà an cư lập nghiệp, nếu lỡ ra mà làm ăn không may mắn thì hội đồng lại cấp vốn cho nữa, cấp vốn cho ba lần, nếu cứ làm biếng, mà ăn hết vốn mãi, thì hội-đồng không cấp vốn cho nữa, mà mấy lần hội-đồng cấp vốn cho, khi nào trả lại cũng được. Nếu muốn bỏ nghề riêng của mình, thì hội-đồng cũng cử người dạy nghề khác cho dễ ăn ăn, còn như cách sưu thuế thì tùy ý, muốn vào làng, thì đóng như người trong làng, mà ngụ cư thì chỉ phải đóng một nửa suất người làng mà thôi, hễ người làng ai có ý ăn hiếp các người ngụ cư, thì bị làng phạt nặng lắm, ai cũng giúp đỡ mấy người ngụ-cư. chỉ muốn cho đất lành chim đậu, hễ ai mà ngụ-cư làng tôi rồi cũng thành ra người làng cả. Khi ông ai muốn trở về nguyên quán [illegible] rồi đông hơn 300 nhà ngụ-cư, thêm được hơn 100 xuất đinh nữa, làng tôi hơn 5 năm nay không có đám kiện tụng nào đem tới phủ huyện cả nếu trong làng có ai lo tiền, thì tuần đinh bắt phạt mỗi người 0 p, 50 để bỏ vào công-quỹ của tuần-cảnh, vì làng tôi có nhiều công quĩ, mỗi quĩ tiêu mỗi việc. Ngư ông nghe nói rồi gật đầu mà than rằng: nếu cả nước đều được thiện-chính như thế cả, thì can chi mà sanh ra trộm cướp được! Vậy xin bác làm ơn mà giới thiệu với Hội-đồng, để vài bữa đây tôi về thu xếp, rồi xin xang ngụ cư bên quí ấp.

Tiều-phu nói vâng: tôi xin hết lòng giúp bác được mọi sự chu tất, bây giờ đã quá 3 giờ chiều rồi, xin các lỗi bác để còn ra tỉnh. Ký giả thấy hai người ngư tiều từ biệt nhau rồi, mới cùng với ông Lê và gia nhân thầy trò đem nhau về đồn điền thì đã hơn 4 giờ chiều, tôi ngồi uống nước với ông Lê mà nghị luận việc đời, anh em ta mới được nghe mấy câu chuyện cải-lương trong chính thì phần nhiều đại phàm cũng như các cải-lương trong xóm ngư tiều kia cả, mà thiện chính như ấp kia, thì chưa có mấy, bởi vì người nào hơi có chút trí thức thì mới có chút lương tâm, có lòng từ thiện, là cũng bởi sự có chút học thức mà ra cả, mà những người ấy ít ai ra giúp việc làng, ai gặp thời thì đi xuất sĩ, ai không gặp vận thì lại phần trí nhàn dạ sưu thầy cả, bỏ việc làng cho lũ mọt dân, cho nên hư cả, biết bao giờ tiến hóa lên được! ngao ngán thay, suy ngay mọi anh em mình đây thì hiểu, cũng vì danh lợi mà đã mấy khi trở tình đến việc làng? Lúc gần 5 giờ chiều ông Lê cố mời tôi ở lại dùng cơm chiều, nhưng làm sao tôi cũng phải về tỉnh cho kịp chuyến xe 7 giờ rưỡi đêm nay, để kịp sớm mai thứ hai đi làm việc. Khi về đến nhà ký giả cơm nước xong rồi mới định thần lại mà xét việc đời như thế nào cho phải, thiết tưởng rằng: phàm làm người dân một nước thì ai cũng đều có trách nhiệm với xã-hội cả, lúc nhỏ thì phải học hành, khi lớn lên kiếm công việc để gánh vác với đời, đến lúc đứng tuổi, ai mà có chỗ tự chủ lập lên được một vài cái đồn điền, hoặc lập xưởng kỹ nghệ, hoặc lập được thương cục. thì càng hay, nếu không đủ tư cách làm được mấy điều tự chủ trên này, thì ai nấy đều nên đem lòng mà trông nom việc làng, mỗi làng lấy vài ba người cũng đủ, như rất thêm chú ý, nhiều người lưu tâm cứ như vậy, thì các làng đều có người hay giúp việc làng cả, thì họa may mới có cơ hưng thịnh hơn bây giờ được. Xin khuyên ai nấy đã là người hơi có trí thức, có lòng ưu thời mẫn thế nếu có gặp danh bất như ý, mà bỏ nơi (quê cha đất tổ) đi du sơn du thủy cả, thì lấy ai trông nom thần số hương cho mình? nếu để cho làng mình điêu tàn đi, thì nước bao giờ tấn hóa lên được, nếu nước mình suy đồi, thì mình có yên lòng được không? Bà con ta cũng nên coi câu chuyện của ông Hương lão kia đã giúp làng cải ấp trên kia được hoàn toàn thiện chính như thế, nếu 10 làng hoặc 100 làng cũng như thế cả thì trong nước nhà cũng có thể mau kịp người được, dân có giàu thì nước mới thịnh được.

(Lương-ngọc-V. N. K.
Sông-Hương Huế).

# VĂN UYỂN

## Chơi hồ Tây

Đang về tiết hè, khí trời nung-nấu, cây cối im lặng như tờ, chỉ thỉnh thoảng thấy một vài ngọn lá la-đà, một vài giọt sương lác-đác; bên thềm giun kêu ri-ri, ngoài sân ve khóc thiết-tha. Trời sầu đất ủ, cảnh vật thật tiêu-điều, khiến cho khách lữ-thứ những buồn tênh. . . . . Cảnh đang sầu sầu, ta phải tìm cách tiêu sầu, chẳng nhẽ lại ngồi sầu du !

Vội xốc áo mượn chiếc thuyền dạo hồ Tây ơi ơi.

Bước chân xuống thuyền, trong mình đã thấy khoan khoái. Gió trời hây-hẩy, giăng sai vằng vặc, con thuyền veo veo phút chốc đã ra đến giữa hồ. Bốn bề bát-ngát, trên trời giăng sao sáng tỏ, dưới nước hương sen ngào-ngạt, mình như chiếc thân trần-lụy đã dũ sạch bụi hồng, cùng theo Lưu Nguyễn vào suối Đào-hoa. Tay chèo [illegible], con thuyền lờ-lững trên mặt nước tưởng như cưỡi hạc đang bay và về trong mấy từng mây. Thuyền vẫn đi, gió vẫn thổi, nhưng nào có biết định đi đâu mà đã tới đâu đâu rồi.

[illegible] tai nghe không thấy tiếng [illegible], bỗng đàn chuông chùa Trấn-vũ boong boong, làm cho giấc hoàng-lương sực tỉnh.

Ta nghe tiếng chuông sực nhớ đến truyện cũ mà bùi-ngùi, bồi rồi như sóng vỗ nước vùi. Ta nhớ đến năm nào cũng về tiết này, tháng này cùng tri-âm ta tiễn-biệt; lúc chuông chùa Trấn-vũ khua vang, ấy chính là lúc cùng nhau xa cách. Ta còn nhớ lúc cùng tri âm chia tay kẻ Hà người Hải, giọt lệ đầm-đìa, tình thông nỗi dứt, [illegible] lúc rời chân có tặng ta một bài thơ:

*Cùng nhau từ đã luống bâng-khuâng*
*Chén rượu đưa chân những ngại-ngùng.*
*Một bước phân kỳ không rõ dứt,*
*Hai hàng biệt lệ chẳng sao đừng.*
*Xuân đình nào khách xem hoa nở,*
*Đài nguyệt cùng ai chuốc rượu nồng*
*Những tưởng trăm năm cùng họp mãi*
*Nào hay phút dứt dải đồng-tâm!*

Giăng vẫn giăng này, nước vẫn nước này, cảnh vật vẫn cảnh vật này, tiếng chuông lanh-lảnh còn phảng phất bên tai, mà người cũ bây giờ nào có thấy! Thấm-thoắt mới ngày nào mà nay đã cách mấy thu!

*Cùng nhau đưa bước dưới giăng trong,*
*Thấm thoắt mà ra đã mấy đông.*
*Ma mịt mây đưa ai có biết!*
*« Cao đình tiễn biệt » nhớ cho không ?*

Ta đang ngẫm nghĩ, phút thấy một nước đen sì, bóng giăng mây che mờ mịt. Trông mây giăng khi mờ khi tỏ, sực nghĩ đến cuộc thế mà xụt xùi đôi cơn! than ôi! Coi người ba vạn sáu nghìn ngày là mấy chốc, mà đã mấy ai sống được trăm năm, chiếc thân nổi chìm trong bể- [illegible] mấy lúc mà tàn! Bởi người ngẩn-ngơ, trong cảnh có được là bao! [illegible] nhớ câu:

*Lối xưa xe mã hồn thu thảo,*
*Nền cũ lâu đài bóng tịch-dương. »*

mà buồn.

Ở đời có gì chắc được vĩnh-viễn. Mấy cái mộ tuyệt-sinh bên A-tép Nơi kia chắc đâu chẳng có lúc đổ nát, núi Thái-sơn cao nhất cũng đâu chẳng có lúc long-lở, bể Thái bình mênh mông chẳng có lúc khô cạn đến cả vừng Thái-dương, giăng, sao, vũ-trụ này chắc đâu chẳng có lúc tiêu tan.

Cảnh đời biến cải, cảnh-thế phù du, ta nghĩ càng bùi-ngùi thổn-thức. . . . . Một tay dập chèo, một tay gõ ván, theo dịp mà nghêu-ngao hát rằng:

*Giăng bao nhiêu tuổi giăng già,*
*Núi bao nhiêu tuổi cũng là núi non.*
*Đời người bao ảnh con con,*
*Bông hoa mấy lúc gió dung mà tàn!*

Vũ-đình-Tuyết

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



*Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho*

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$40
3081

# SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . . 1,80
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3.00

*Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)*
[illegible] soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại NAM-QUAN

# CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG-BẮC KỲ

Hà-nội - Huế khứ hồi

*1.300 km. trong 25 giờ 12 phút*

(Đổ đồng một giờ 52 km. 240)

*(Kể cả những lúc qua phà, lúc đỗ, và lúc lấy nước và dầu xăng)*

Đó là cái thì giờ đã công nhận cho một cái xe Berliet 12 mã lực

3020

# NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:*

**ABLENNOL**

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất: Santalol*

*và chất: Urosforminé*

3001 Giá 1$30 một hộp

# Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

*Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.*

*Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-lật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt hướng mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.*

*Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.*

*Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, về khi mới đỏ mắt; có nhứ mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.*

*Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà ra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.*

**OLLYRE JAUNE**

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Laezo

có bằng bảo-chế để nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kỉ-nghiệp

69, Rue Paul-Bert, Hanoi



# NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.*

*Mắc bệnh cảm, thường sốt, ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.*

*Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là:*

**Cachets du Docteur Rascol**

0$60 một ống sáu cachets

3001



# TAM-TỈNH-Y-QUÁN

*Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-Định*

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bệnh biết hoàn cấp bản nên, hoặc tân cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mọi lần đó nay đã trọng, số sống phúc còn chẩn cũng được hồi sinh khởi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền gia thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh dương lay không dậy, dàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết dơ, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh hoạt dài, hậu sản hoặc kinh thấy gió liền nhức sinh ra trầm chứng không để ba cô cô không nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh niên, ho lao, hạ, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, lị huyết, bàng huyết, phong thấp cổ chứng nội ngoại tổ hợp, phụ thũng, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Bạn mắt có lòng cứu hay ai bản hiệu chỉ chữa nên giờ thì khỏi mà mất không có sợ, mất mất 1 đồng. Trẻ con sam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lần và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giá mọc không tốn tiền lại sinh đục như thường mỗi chai 1 đồng, thời 5 hào. Cao bạ tang thực tốt mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trị lượng gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn nằng đã ăn uống khỏi không vất vả đi làm được, hạng thứ 2 đồng 2 chai, hạng 1 đồng chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản-hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách linh hóa giao ngân, ngài gửi mandat thuốc, xin đề như sau này: M. TRẦN-BẮC-SỞ dit TAM-TỈNH-Y-QUÁN à Nam-Định.

3002


# VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tự tử hay đi đâu? — Ngày 11 Mai vào hồi 11 giờ rưỡi trưa có một cậu con giai tên là Ng-văn-Thông, 17 tuổi nhà ở số 107 phố Bonnal, gặp đoàn xe đang chạy trên cầu sông Tam-bạc thì nhảy ngay vào đường sắt để xe nghiền sập cả hai chân, sau người ta đưa vào nhà thương được vài tiếng đồng-hồ thì cậu Thông vong mệnh. Thương hại! Việc này người ta hỏi ra thì nghe đâu người ấy vì có chứng điên chứ không phải là tự tử.

# VIỆC KINH-ĐÔ

Ngày lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc. — Ngày 9 Mai lễ kỷ-niệm Jeanne d'Arc đến hành tại Huế cũng như lễ thường các năm, duy có các trò chơi năm nay dồi chỗ là ở nơi trước trường Quốc học hai bên chân cầu trận vọng đài, chớ không chơi tại trước phủ Kham-sứ và bến chợ Đông ba như các năm trước.

Lễ ấy, có các điều khoản như chương-trình kể ra sau này: Ngày 8 Mai 8 giờ tối rước đèn, khởi hành từ trước chợ Đông-ba qua cầu Clémenceau vào phủ Khâm-sứ rồi đi đường Jules Ferry lên tòa Công sứ Thừa-thiên rồi trở về.

Sáng ngày 9 Mai hồi 7 giờ duyệt binh tại trước trường sĩ trận vọng đài có quan lại Tả, Nam dự cuộc duyệt binh ấy rất đông đủ.

9 giờ đua xe máy, đánh đu, leo cột và chơi các trò vật. Chiều cũng chơi các trò vật mãi đến 6 giờ. Tối ấy tại nhà xác Huế bày cuộc khiêu vũ, các rạp chiếu bóng cho thiên-hạ coi không tiền.

Trong hôm ngày lễ ấy có hai cuộc rất vui là cuộc đua xe máy và cuộc đánh đu. Cuộc đua xe máy khởi hành từ trước nhà điện bảo vào đến nhà máy đèn rồi trở lại, người Tây đua với Tây, ta đua với ta xem chừng sự đua xe đạp của ta ngày nay đã khá lắm, song chỉ có một điều là những người đi đua xe đạp tranh cạnh nọ nọ bằng một cách đe dọa thù hiềm, chớ không phải lấy tài lực mà đấu trình nhau thì thật là không công bình.

Sự đua tài cưỡi ngựa thường rằng tương lai còn lắm khi bày ra tại chốn này thì mà người xứ này lại tập đọc dần dần thì thật là một điều khá nên chừa mà thường rằng những kẻ sẽ tránh-nhiệm về việc ấy cũng nên biết mà trông trị cho khỏi xảy ra trong những cuộc chơi thi tài đua sức như những cuộc này.

Được mùa tháng ba. — Xứ này mỗi năm mà nông làm hai mùa là mùa tháng ba và mùa tháng tám. Mùa tháng ba này đã được, thì gạo miền thượng bạn trung bạn đã thu hoạch hết chỉ còn miền hạ bạn thì chưa xong, mà xem ra sự thu hoạch thì cũng thật là phong-nhiêu. Giá lúa gạo hiện nay hạ xuống mỗi một tháng tới hơn một đồng, vì vậy mà những người hầu khổ nay đã có phương trông cậy, không có lỗi lượt kéo nhau đi xin đi kiếm như hai, ba năm nay. Còn như các loài hoa lợi khác như là hắp đậu, khoai sắn thì mùa này cũng được lắm.

Được mùa này lo mùa khác là cái lệ thường của nhà nông, bởi vậy mà nay nơi nơi cày bừa trồ rạng chuyên động lo mùa tháng tám.

Đám tang Hòa-thượng chùa Tây-thiên. — Ngày 27 ta tức là ngày 8 Mai 1926 tại chùa Tây-thiên trước mặt đàng Nam-giao đã khởi-hành lễ công-tống Hòa-thượng chùa ấy.

Hòa-thượng chùa Tây-thiên là một vị bề trên hết thảy các tăng-ni, bởi vậy mà lễ tống-táng ấy tất cả tăng-già đủ 52 cảnh chùa đều tụ-hội tại chùa ấy, nào là chịu tang-phục, nào là dung lễ nghi cúng dường thật là đông đủ quá chừng suốt ba ngày 26, 27, 28 tại chùa ấy, người đông như hội cần lễ thiệt-thà tín-nữ ở thành-phố tới cũng đều, người sung kẻ bái chẳng thiếu mặt nào, nhứt là khi cùng lễ Niết-bàn ngày 26 thì đông hơn cả. Suốt ngày 27 các nhà thiện-tín đến phúng điếu suốt ngày chẳng ngớt, các thức đồi trướng cũng khá nhiều, một lễ rất trọng thì vào khoảng 5 giờ chiều hôm ấy của các tăng chúng 52 cảnh chùa, để đến làm lễ rất trọng thể lúc ấy là đông nhất, mỗi suất cỗ đêm cho đến giờ đến thì làm lễ đi quan-giờ mão làm lễ nhập tháp.

Nơi huyền-tháp chỉ cách chùa chừng 200 thước, cho nên khi đi quan thì chỉ hợ tay lên trên một cái bàn để bàn kết toàn bằng các thứ hoa lá rất tinh xảo, đi quan-tài lên đó đưa ra đến tháp rồi, nhập tháp thiền-nam tín nữ, cùng tăng chúng làm lễ nhập tháp rất thì làm lễ tạ tháp, rồi đến lễ tạ thổ-thần là xong.

Một nhà tu hành đắc đạo xuất gia tu thân đồng chơn tu-hành đắc-đạo, thật cũng xứng mà hưởng cái phúc ấy.

Sông đã gọi rằng tu-hành thì tưởng mọi điều thế-tục nhân-tình vẫn-lại tinh-tục nên không kể, nên giảm mới phải, thế mà trong mấy ngày lễ lạc linh-đình, thật đã quá nên phiền-phức, chẳng khác gì một tang lễ của nhà quí gia đại tộc vậy, như thế thật cũng nên gọi là phiền lắm thay.

Theo lời di-chúc của Hòa-thượng thì chẳng hề có sự linh đình ấy, song đây chỉ bởi nhân-tình thế-tục đã triêm nhiễm mà xui nên tang lễ ấy chẳng thoát khỏi lệ thiên-nhiên, tự tại thật cũng khá nên gọi ý thay.

Cái nạn ô-tô. — Ngày 5 Mai vừa rồi tại km. 10 đường Huế Quảng-trị đã xảy nên một cái nạn ô tô rất ghê gớm, khiến cho 1 ai người chết, và một cái xe kéo gẫy nát tan tành ai trông thấy cũng phải ghê gớm cái sự hiểm nghèo của cái nạn ô-tô ấy.

Số là một cái xe kéo đang chạy trên con đường Huế Quảng-trị, vào khoảng km. số 10, vào khoảng chín, mười giờ mai, một cái ô-tô ở sau chạy đến mau như tên bắn, hai bên tránh nhau thế nào, mà xe ô-tô cụp nhào lên xe kéo, người ngồi xe nhảo xuống, người kéo xe bỏ gấp xuống, cái xe ô tô chẳng lựa trên.

Hai người bị thương nặng quá phải chết liền thôi, lăng xăng nói gì đến vậy bọn xung quanh khám xét rồi sức thân-nhơn đến tống-táng. Sự này nghe đâu hai bên còn kiện cáo nhau lôi thôi sẽ hay được thua thế nào song cái hại thật mạng của hai người ta thì thật khó mà đền được.

Trẻm thay cho hai người bị nạn ô-tô, lại thay là cái nạn ô tô.

# Việc Nam-kỳ

**Mấy đám làm « reo »**

*Sở làm cao-su*

Sớm mai ngày 3 mai, có 24 người Nam, giúp công trong sở cao-su — nào thấy nào tuy, phế công tỏ ra ngoài rõ. Duyên cớ bởi đâu chưa rõ được.

*Trường máy*

Lại sớm mai hôm qua sau khi đang điểm tâm rồi, cả họa nhân trong máy năm thứ nhứt và thứ ba đều kéo nhau ra mà bỏ học: Du dỗ cớ bởi đâu cũng chưa rõ được.

*Sở « giấy thép giá » Saigon*

Cả thảy người Nam giúp việc tại sở « giấy thép giá », hồi sớm mai hôm qua đều phế công. Duyên cớ cũng chưa rõ bởi đâu.

*Học tanh*

Lại mới nghe tin rằng cả học-sanh trường Bến tre, Ba-rịa và Long-xuyên đều phế học. Duyên cớ tại nơi đâu cũng chưa biết.

*Vụ Đông-pháp ngân hàng*

Về vụ các thức việc người Nam tại Đông pháp ngân-hàng phế công hôm thứ hai, nghe rằng nhà ngân-hàng lấy đã tuyển chọn người khác vào thế, cũng người Nam.

Chẳng rõ sao độ này cuộc làm « reo » thạnh-hành bằng-hái quá! Hết học-trò đến công-thợ rồi công thợ lại trở học trò, « Reo! reo! »

L. T. T. V.

BẾN-TRE

Nữ học sinh phế học. — Về vụ nam học sanh phế học vừa qua sẽ tuần cảnh-lo đẹp chưa yên kế đến nữ học sinh. Hôm chiều thứ bảy 1er Mai 1926 bọn nam học sinh kéo nhau đến trước trường nữ, chúng nó chia làm 2 tốp ở trước và sau trường nữ, tốp ở trước thì chực bà đốc (directrice) ra thì ập đánh đuổi chạy ra, rồi tốp ở mé sau áo vô bà bọn nữ học sinh ra ngoài cũng bà đốc quay lại thì muốn rồi trở tay kịp không kịp. Bà biên sắp nữ học sinh trở lại.

Song vì bị bọn nam học sinh đứa chửi đứa lộn đá, nên chúng nữ học sinh phải chịu theo một bọng đông phế học ôm sinh ra về. Đến hôm nay 3 Mai 1926 hết thảy nam nữ học sinh 2 trường chẳng rõ ý chi mà đồng đứng đơn về quan lớn chánh xin một hai phải đổi quan đốc học đó đi thì chúng mới chịu tái học như cũ.

Nếu tiếng phong văn chẳng lầm thì bọn học sinh nói rằng quan giám-trường (directeur) có buộc chúng nó nhiều điều khổ khắc: chúng là không phát giấy viết cho nó học, mà còn buộc nó phải lượm lá nơi sân trường trong khi giờ chơi (récréation) Cũng vì cớ ấy hôm nay chúng nó mới đồng tâm hiệp lực như thế, song xét kỹ thì lại cớ ấy là mượn mà nói đó thôi.

Vợ đánh bạc chồng tự tử. — Ngày 24 Avril 1926 lối 6 giờ chiều có tên Ba Ngạt ở làm công tại lò gốt rượu hiệu Thái-Xương tại chân-thành (Bến-tre) giận vợ vì sự cay mê cờ bạc, không lo bề thu gia nội trợ làm ăn chi cả, còn anh chồng lại cứ làm kiếm tiền mà không đủ trả nợ cho vợ thua đã gho phen rầy là khuyên răn hoài, mà chị vợ cứng không từ, cứ vậy mãi.

Vì vậy, nên tên Ngạt tức mình quá trí, chiều hôm nọ cầm một con dao đánh mà xiết họng mình, lúc sắp thôi có lẽ Khuê thấy chạy lại đạt con dao mà không kịp anh ta sự đạt con dao, lại sức mạnh sái mất dao phải đạt tại cuống họng, khi ông Langue là chủ sự tiệm rượu hay tin đi họ chạy đến hỏi thì anh ta viết tiếng Annam sơ sài nói ít lời mà gì [illegible] đó rồi cho đem vào nhà thương coi quan tuất điều trị rồi phán đoán rằng: bề nài họng cũng nguy.

Nàng lo lắng bề bàng tỉnh lại, chịu được song anh ta sẽ đạt lỗ hầu ra và mai mới thăm nữa, giờ thế nào cũng sẽ gặp gỡ với anh ta vì là bọng anh ta quyết tử cho rồi nên qua ngày thứ nhì thì hồn đã du địa phủ. Bỗ thật là người chồng trí, chớ chẳng phải gan ruột gì vậy, "chết gia liền sanh trí đoán": còn chị vợ ấy ở với chồng như thế, thì thật là vợ đại làm hại cho chồng là vậy đó.

T. L. B.

# TIN AI-LAO

XIENG-KHOUANG

Cái nạn ô-tô. — Việc này trong một số trước, bản-báo đã đăng rồi, nay lại tiếp được tin tỏ hơn như sau này:

Hôm 27 avril 1926, hồi 5 giờ chiều, có một cái xe ô-tô của M. Roman ở Xieng-khouang, cả hai người đều bị áp sấp lại và cán chết ngay không còn cựa cậy gì được nữa. Khi đó cũng đã tối rồi, không có ai là người đi qua lại đó, nên không ai biết mà cứu chữa cùng hỏi 28 có một cái xe camion của ông Đàm-quang Guiek ở Bạn ban chạy vào Xieng khouang, cũ gặp chạy một con đường ấy nhưng lúc đi qua chỗ hai người đã bị xe cán chết thì vô ý, vì lại chỗ đó khuất quá nên không trông thấy gì cả. Đến chiều hôm 28 có một người Lào đi đánh cá qua đó trông thấy thì lập tức chạy ra Bạn ban báo với ông Châu-mường. Ông Châu-mường được tin liền đốt luôn phòng vào canh giờ hai cái án-mạng ấy và liền cho chạy gấp về báo với quan Công-sứ ở Xieng-khouang. Trưa hôm 29, quan Công-sứ cùng quan Docteur và quan giám-binh đi ô-tô ra khám và để cho đem hai cái xác ấy trở ra Bạn ban mai táng rồi.

M. Roman, nghe đâu là một ông chủ đồn điền ở Saigon, ông mới lên Xieng-khouang lần này là một và cũng định lên mở đồn-điền ở tỉnh này nữa.

M. Đàm-quang Guiek là một người rất hiền hậu, rất cần-thận thôn này dân gian. Nếu như cái xe ấy đó mà ông cầm lái thì chắc rằng không khi nào bị tai hại như thế được. Thương thay!


# Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quí. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền: 1$30

# Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền: 0$60

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

**L. BLANC**

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

3003


# SÁN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ sáu 14 Mai 1926*

NGỌC VÔ HÀ

Tích này có cảnh các oan hồn kiện nhau ở dưới âm phủ rất là vui và buồn cười.

*Tối thứ bảy 15 Mai 1926*

NHỊ VỊ KHIẾT BẠCH PHU NHÂN

*Tối chủ-nhật 16 Mai 1926*

HIỆP SỸ BÁO CỪU

30°6


CÁI VỆ-SINH CHUNG CỦA HÀNH-KHÁCH

Hôm nọ tôi đi có việc riêng, lúc đi qua Thanh-Hóa có vào một hiệu cao-lâu mới mở, hiệu lấy tên là *"DUYỆT-VIỆT-TỬU-GIA"* để trọ, ở phố ngang số nhà 8, lúc vào trong hiệu ấy, trông thấy rất là lịch-sự, cao-ráo, có đủ cả buồng ăn buồng ngủ rất hợp cách vệ-sinh. Tôi ở trọ đấy được hai hôm, lúc ra đi, thì người chủ tính tiền là 2 p. 40; tôi lấy làm ngạc-nhiên, tưởng rằng người ấy tính nhầm chăng, vì hai hôm tôi ở đấy, thấy những kẻ hầu người hạ rấy có lễ-phép, cho ăn, chỗ ở, cùng thức ăn, thức uống thật thanh-lịch vệ-sinh. Vì những đó mà tôi tưởng cái tiền trọ phải hơn lên, có sao lại tính hạ thế, hay hiệu mới khai chăng; vậy tôi có hỏi lại người chủ, thì người ấy có bảo giá cho tôi biết là, cả ăn với buồng ngủ một ngày 1 p. 20. Còn buồng cho thuê 0 p. 80 một ngày.

Vậy tôi cũng không muốn đăng lên báo làm gì cho nhưởm tai liệt-vi, nhưng vì tôi thiết nghĩ, cái sự vệ-sinh là của chung mọi người cho nên mới đăng lên báo, để có khi nào các liệt-quý có qua đó mà muốn tìm nhà trọ, nên đến hiệu ấy thì được vừa ý, và giữ được cách vệ-sinh cùng đăng đồng tiền trọ-phí. Ông chủ hiệu ấy là Phúc-Thái, Thanh-Hóa

A. T. Khách trọ lai cảo

5.667.



# P.HÀM,

*Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.*

*Thường làm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.*

# NHƯ,

*Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ trực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hanoi, Haiphong và Nam-định.*

NINH-THÁI-HIỆU

*số 10, phố hàng Ngang, Hanoi*

*số 113, phố Khách, Haiphong*

*số 78, phố hàng Trống, Nam-Định*

Kính-cáo

3005



# Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, bản-hiệu Khải-định thứ 10, tức 1926 của phụng lời chuẩn phê rằng:

Chiếu nay đại thượng phẩm của MONTÈS qui dâng, có chế nên một thứ rượu bổ đề lâu ngày dùng quí rất hay, đáng nên ghi thưởng, trước lục phái thị gửi cho qui thượng phẩm chế-tặng để tỏ thành-ý.

Khâm thử.

敕賜商品貴重酒名曰滋補葡萄酒製法精良用之有益特賜嘉名以示褒獎欽此

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được! Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

**Bào-chế MONTÈS**

*54, Phố Tràng-tiền, 54*

HANOI

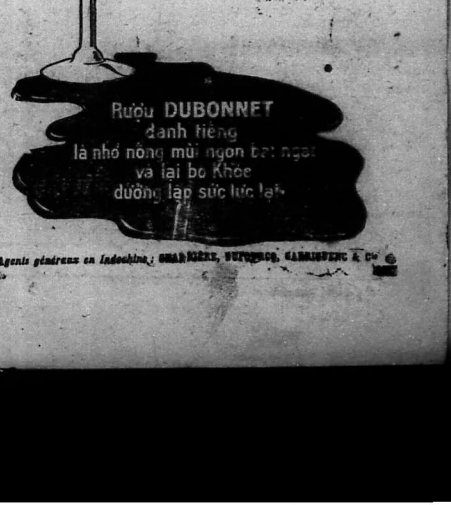
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bữa nay.

3001



# Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại




Agents généraux en Indochine: GRANJEAN, DUPUIS & Cie

# GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

## Sữa đặc BERNA



*Làm bằng sữa của bò cái Thụy-sĩ tốt nhất có cái vị ngon ngọt, cái tinh chất đặc biệt, và lại có rất nhiều chất bổ dưỡng.*

*Dùng để nuôi con trẻ, người đau, và người nhiều tuổi rất tốt.*

*Giá bán* **0$80** *một hộp 400 gr.*

*Bản hiệu nhận được sữa BERNA luôn, nên lúc nào cũng có sữa thực tươi.*

3005

---

## INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiện nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ

**ĐỂ TRỊ BỊNH DAU-LẬU**

mới bị hay là có để lâu rồi

Trong 232 người A-Pập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 46, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

---

## RHOMNOL

Của các nhà *Laboratoire Leprince*, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ưu lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.



*Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.*

*Tại tất cả các nhà Bào-chế và Bắc-kỳ đều có bán.*

3052

---



CỨ MỖI NGÀY lại uống MỘT VIÊN THUỐC HƯỚT CỦA ÔNG

**Lương-y DEHAUT**

uống trước khi dùng cơm, thì CHẮC BỤNG KHỎE MẠNH LUÔN và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm nói tắt-đi tức hay là áo không tiêu mà sanh ra.

Thuốc hướt nầy trị các chứng bịnh:

NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.



BÁN TẠI: Nhà đông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

---

## PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THUỐC HIỆU LÀ

**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLIÉ



Tự tâm mười năm suy Guillié ELIXIR đã chế thuốc nầy gọi là Guillié Elixir làm thần, hiệu trong 21 VỊ, như sau: THẢO THẠCH, SÂM BẮC, BẠCH PHỤC, MẬT VỎ ĐÀ, hiệp CHUNG ĐƯỢC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỒ ĐÀI, BỊNH CẢM, BỊNH CHỐC NGOÀI DA và bịnh nổi THÔNG LẢI TRONG RUỘT.

Ấy là mới thứ THUỐC BỔ cổ tiền và cũ hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHÍ!. Không bịnh gì mà thuốc nầy không trị được! Bởi vậy cho nên mới gọi là thuốc BỔ.

Bổ là thuốc trị đàm nào nó không có đến, hễ thấy tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

Lại có một thứ

**THUỐC HOÀN XỔ**

hiệu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của ông lương-y Guillié.

Giành cẩn về thuốc cây là nhà: PHU-HAI-TIEU, nhưt hàng bào chế ở ngoài, lương DEHAUT là HERBIER nhà bào chế ở Paris có bằng tấn.

Tại TOUR, các nước đồng đều có bán.

---

## THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ VÀ NHỮNG BỆNH ĐAU THẦN-KINH CỦA ĐÀN BÀ

Cái sức khỏe của đàn bà con gái thứ nhất là do ở bộ thần-kinh. Nếu đã mắc phải bệnh không ngủ, bệnh đặt mình, bệnh say nắng, bệnh đau lưng, bệnh [illegible]ương gáu, bệnh đau [illegible], bệnh buồn rầu, bệnh khó thở, bệnh đau đớn, bệnh bóc rức, các bệnh đó thường chuyển sang bệnh đau dạ dày, như thế thì nên uống thứ thuốc *Neurinase*. Thuốc nầy sẽ chữa khỏi bệnh đau thần-kinh mà bệnh ấy làm cho người ta khổ sở ở đời, nhọc sinh ra bịnh thương gân và các bệnh khác thuộc về thần-kinh nữa. Ở các xứ nóng mà uống thuốc *Neurinase* nầy thì ngủ được ngon giấc.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

---

## Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

*Lập tự năm 1836, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-tăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin*

Giây nói số 59

**NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:**

**KOLA CACA.** — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một lít:* **2$40**

Trước khi ăn cơm nên uống một cốc con.

**ELIXIR HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

**GRANULÉ HISTOGÉNIQUE.** — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

*Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.*

**SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE.** — *Thuốc trị bệnh hao mòn mạnh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* **1,25**

**GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang.** — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

---

*Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:*

**Thuốc bột Saint André**

*thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.*

*Các sự đau đớn đã liền tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.*

**Thuốc bột Saint André**

*lại chữa các bệnh như là:*

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

**Giá bán: 0$85 một lọ**

Hỏi tại hiệu Bào-chế

**CHASSAGNE**

*59, Rue Paul Bert, Hanoi*

3002

---

## NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỔNG LÀ HIỆU BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT

*54, Phố Paul Bert, Hanoi*

*Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:*

**Peptonate de fer MONTÈS**

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.*

**Giá tiền 0$90** 3001

---




**Độc-quyền đại-biểu: DIETHELM & Cie**

*46, Avenue Clémenceau, Haiphong*

防海里第南洋行

---

## SÂM-BANH CỔ TRẮNG

# Duc de Brémont

Rượu ngon

*GIÁ RẺ*

**Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Dông-hới, Tân xá, Saïgon, Pnom Penh.**

3007

---

## COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

**DOCTEUR CASAUX**

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

**THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX**

*Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.*

**Kiến hiệu lạ thường — Không sót**

**Để lâu không hỏng — Rẻ tiền**

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$20**

HỘC QUYỀN BÁN TẠI:

*PHARMACIE CHASSAGNE*

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3002

---

## TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

---

Nhà Bán-đồ « TÀM-TÀM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

---

*Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho*

## Sirop Nofal

*đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:*

**Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...**

*Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.*

**Chai lớn giá: 0$90**

Bán tại hiệu Bào-chế

**CHASSAGNE**

*Số nhà 59, phố Tràng-tiền*

**HANOI** 3003

---



*Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.*

*Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.* 3.050

---




## BANQUE DE L'INDOCHINE

*ĐÔNG-PHÁP NGÂN HÀNG*

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

*Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 27 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1923, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.*

| | |
|---|---|
| Tư bản dự định: | Francs **72.000.000** |
| Tư bản nộp rồi: | » **68.400.000** |
| Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294: | » **81.089.020** |

**Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann**

| | |
|---|---|
| *Chánh trị-sự:* | M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin). |
| *Phó trị-sự:* | M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ. |
| *Tổng chá nhiệm:* | M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra. |
| | *Các chi quán:* |
| Tại Đông-Pháp: | Nam-kỳ: SAIGON. Trung-kỳ: TOURANE. Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI. Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD. |
| Tại Vân-nam: | MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ. |
| Tại Thêm-la: | BANGKOK. |
| Tại Anh thuộc-địa: | SINGAPORE. |
| Tại Trung hoa: | BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNG-CẢNG, HANKEOU. |
| Tại Phi-châu: | DJIBOUTI. |
| Tại Tân-thế-giới: | NOUMÉA. |
| Tại Tahiti quần-đảo: | PAPEETE. |

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE: PONDICHÉRY.

*Hiện viết tắt để gửi điện-tín:* INDOCHINE.

---

## THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



*Trừ bệnh huyết suy rất mạnh*

CỨNG CÁP MẠNH MẼ BÉO TỐT

**Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất**

**Xin hỏi tại hiệu BYLA**

*26, Avenue de l'Observatoire — PARIS (France)*

---